

BÁO CÁO**Công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính 06 tháng đầu năm 2016**

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện Điều 17 Luật Xử lý vi phạm hành chính (Luật XLVPHC) và Điều 25 Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật XLVPHC (Nghị định số 81/2013/NĐ-CP), Bộ Tư pháp có trách nhiệm theo dõi chung và định kỳ 06 tháng, 01 năm có trách nhiệm báo cáo công tác thi hành pháp luật (THPL) về xử lý vi phạm hành chính (XLVPHC). Tính đến ngày 14/6/2016, Bộ Tư pháp nhận được báo cáo công tác THPL về XLVPHC của 20/20 Bộ, cơ quan ngang Bộ và 63/63 Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Trên cơ sở tổng hợp báo cáo của các Bộ, ngành, địa phương, Bộ Tư pháp báo cáo công tác THPL về XLVPHC 06 tháng đầu năm 2016 (từ ngày 01/10/2015 đến ngày 31/3/2016) như sau:

Phần thứ nhất**TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ CÔNG TÁC THPL VỀ XLVPHC****I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT XLVPHC VÀ CÁC VĂN BẢN QUY ĐỊNH CHI TIẾT THI HÀNH LUẬT****1. Về phía các Bộ, cơ quan ngang Bộ****1.1. Về phía Bộ Tư pháp:**

Ngày 25/02/2016, Bộ trưởng Bộ Tư pháp đã ban hành Quyết định số 275/QĐ-BTP phê duyệt Kế hoạch công tác năm 2016 của Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật (Quyết định số 275/QĐ-BTP), trong đó, có các hoạt động liên quan đến quản lý công tác THPL về XLVPHC. Bên cạnh đó, với tư cách là cơ quan chịu trách nhiệm trước Chính phủ quản lý công tác THPL về XLVPHC, Bộ Tư pháp cũng đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm¹; xử lý kịp thời đối với các vụ việc phức tạp, các

¹ Quyết định số 131/QĐ-BTP ngày 28/01/2016 ban hành Chương trình hành động của ngành Tư pháp thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 07/01/2016 của Chính phủ (trong đó có nội dung liên quan đến công tác XLVPHC); Công văn số 806/BTP-QLXLVPHC&TDTHPL ngày 18/3/2016 về việc yêu cầu các Bộ, cơ quan ngang Bộ (i) phối hợp rà soát các văn bản quy phạm pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý có liên quan đến Bộ luật Hình sự 2015 theo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 272/QĐ-TTg ngày 19/02/2016; (ii) đề xuất kịp thời phương án sửa đổi, bổ sung các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật

vấn đề “nóng” trong xã hội phát sinh trong quá trình triển khai thi hành Luật XLVPHC².

Ngoài ra, đầu năm 2016, Bộ Tư pháp cũng đã tiến hành kiện toàn “Tổ công tác liên ngành tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc triển khai thi hành Luật XLVPHC” nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Tổ công tác³. Từ ngày 1/10/2015 đến 31/3/2016, Tổ công tác liên ngành đã tổ chức được 10 cuộc họp nhằm trao đổi, thảo luận về việc hoàn thiện pháp luật về XLVPHC cũng như kịp thời giải quyết một số vấn đề phát sinh trong quá trình áp dụng pháp luật về XLVPHC.

1.2. Về phía các Bộ, cơ quan ngang Bộ:

Cuối năm 2015, đầu năm 2016, có 08 Bộ, ngành đã xây dựng Kế hoạch quản lý, theo dõi THPL về XLVPHC để tiếp tục thực thi đầy đủ, nghiêm túc các quy định của Luật XLVPHC, nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với công tác THPL về XLVPHC trong năm 2016⁴.

2. Tại các địa phương

Từ cuối năm 2015, nhiều Ủy ban nhân dân (UBND) các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương đã ban hành kế hoạch, quyết định, chỉ thị chỉ đạo về việc triển khai và tăng cường thực hiện pháp luật về XLVPHC trên địa bàn trong năm 2016, trong đó, giao nhiệm vụ cho các sở, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định pháp luật các thực hiện các công việc cụ thể liên quan đến xử phạt vi phạm hành chính (XPVPHC) trong các lĩnh vực thuộc phạm vi địa bàn, lĩnh vực quản lý⁵. Trong đó, các địa phương xác định một số lĩnh vực trọng tâm chủ yếu như đất đai; thương mại; an toàn vệ sinh thực phẩm; bảo vệ môi trường; áp dụng biện pháp xử lý hành chính (BPXLHC) đối với người chưa thành niên và người nghiện ma túy...

Bên cạnh đó, UBND một số tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương cũng đã chủ động ban hành các Công văn chỉ đạo các đơn vị trực thuộc và UBND cấp dưới

XLVPHC thuộc lĩnh vực quản lý theo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 1304/VPCP-PL ngày 01/3/2016;...

² Việc xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực khai thác cát, đá, sỏi trên sông và cửa biển...

³ Quyết định số 528/QĐ-BTP ngày 30/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc thành lập Tổ công tác liên ngành tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc triển khai thi hành Luật XLVPHC (thay thế Quyết định số 1049/QĐ-BTP ngày 04/6/2015).

⁴ Quyết định số 3635/QĐ-BKHCN ngày 14/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Kế hoạch thực hiện công tác quản lý XLVPHC năm 2016; Quyết định số 2579/QĐ-NHNN ngày 16/12/2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Kế hoạch thực hiện công tác quản lý XLVPHC năm 2016; Quyết định số 4508/QĐ-BGTVT ngày 22/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Kế hoạch thực hiện công tác theo dõi THPL về XLVPHC năm 2016; Quyết định số 3508/QĐ-BTNMT ngày 30/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và môi trường về phê duyệt Kế hoạch theo dõi THPL về tài nguyên và môi trường và Theo dõi THPL về XLVPHC trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường năm 2016; Quyết định số 155/QĐ-BQP ngày 14/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành Kế hoạch thực hiện công tác quản lý XLVPHC năm 2016; Quyết định số 208/QĐ-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và đào tạo ngày 19/01/2016 ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình THPL và quản lý công tác theo dõi THPL về XLVPHC năm 2016; Quyết định số 577/QĐ-BCA-V19 ngày 22/02/2016 của Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Chương trình công tác quản lý, theo dõi THPL về XLVPHC năm 2016; Quyết định số 279/QĐ-BTTTT ngày 03/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Kế hoạch quản lý THPL về XLVPHC năm 2016.

⁵ Tính đến ngày 31/3/2016, có 54/63 địa phương đã ban hành Kế hoạch, Quyết định về quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2016.

về triển khai công tác báo cáo định kỳ 06 tháng về quản lý THPL về XLVPHC; sơ kết 02 năm Nghị định 111/2013/NĐ-CP; tổ chức thực hiện Thông tư 19/2015/TT-BTP, Nghị định số 20/2016/NĐ-CP, Nghị định số 17/2016/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 112/2013/NĐ-CP; đồng thời chỉ đạo về việc XLVPHC đối với một số lĩnh vực hoặc vụ việc cụ thể...

II. CÔNG TÁC HOÀN THIÊN PHÁP LUẬT VỀ XLVPHC

1. Việc soạn thảo trình cơ quan có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản của các Bộ, cơ quan ngang Bộ

1.1. Về việc ban hành các văn bản quy định chi tiết Luật XLVPHC:

Tính đến hết tháng 3/2016, tổng số văn bản được Chính phủ ban hành để quy định chi tiết Luật XLVPHC là 68 nghị định (bao gồm cả các nghị định thay thế và sửa đổi, bổ sung), tăng thêm 10 nghị định so với cùng kỳ năm 2015 và 05 nghị định so với năm 2015⁶. Trong năm 2016, theo chương trình công tác của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ, dự kiến sẽ có khoảng 13 nghị định quy định chi tiết Luật XLVPHC được sửa đổi, bổ sung, thay thế, trong đó có Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật XLVPHC⁷. Bên cạnh đó, Bộ Ngoại giao cũng đã có Tờ trình Chính phủ xin đề xuất xây dựng nghị định XPVPHC trong lĩnh vực đối ngoại để đáp ứng nhu cầu quản lý nhà nước trong lĩnh vực này.

Trên cơ sở các nghị định do Chính phủ ban hành, các Bộ, cơ quan ngang Bộ đã xây dựng, ban hành thông tư và thông tư liên tịch quy định chi tiết thi hành các nghị định trong lĩnh vực do mình quản lý. Tính đến ngày 31/3/2016, đã có 57 thông tư, thông tư liên tịch được các Bộ, cơ quan ngang Bộ ban hành, tăng thêm 09 văn bản so với cùng kỳ năm 2015 và 05 văn bản so với năm 2015⁸.

⁶ Trong đó, có 04 nghị định sửa đổi, bổ sung, thay thế các nghị định hiện hành là *Nghị định số 88/2015/NĐ-CP* ngày 07/10/2015 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2013/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động, bảo hiểm xã hội; đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; *Nghị định số 124/2015/NĐ-CP* ngày 19/11/2015 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 185/2013/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; *Nghị định số 132/2015/NĐ-CP* ngày 25/12/2015 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa (thay thế Nghị định số 93/2013/NĐ-CP) và *Nghị định số 17/2016/NĐ-CP* ngày 17/3/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 112/2013/NĐ-CP ngày 02/10/2013 quy định hình thức xử phạt trực xuất, biện pháp tạm giữ người, áp giải người vi phạm thủ tục hành chính và quản lý người nước ngoài vi phạm pháp luật Việt Nam trong thời gian làm thủ tục trực xuất; 01 nghị định được ban hành mới là *Nghị định số 20/2016/NĐ-CP* ngày 30/3/2016 quy định cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính.

⁷ Trong số đó, có 03 Nghị định sửa đổi, bổ sung, thay thế đã được Bộ Tư pháp thẩm định trước ngày 31/3/2016, bao gồm Nghị định quy định XPVPHC trong hoạt động xây dựng; kinh doanh bất động sản; khai thác, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; quản lý phát triển nhà và công sở (thay thế Nghị định số 121/2013/NĐ-CP ngày 10/10/2013); Nghị định quy định XPVPHC trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư (thay thế Nghị định số 155/2013/NĐ-CP ngày 11/11/2013); Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30/9/2013 quy định chế độ áp dụng BPXLHC giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

⁸ Bao gồm *Thông tư số 20/2015/TT-BKHCN* ngày 05/11/2015 của Bộ Khoa học và công nghệ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Nghị định số 93/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 64/2013/NĐ-CP; *Thông tư số 19/2015/TT-BTP* ngày 28/12/2015 của Bộ Tư pháp quy định việc kiểm tra tính pháp lý của Trường phòng tư pháp cấp huyện đối với hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; *Thông tư số 02/2016/TT-BCA* ngày 04/01/2016 của Bộ Công an quy định về quy trình tuần tra, kiểm soát và xử lý vi phạm hành

1.2. Việc xây dựng, trình phê duyệt và triển khai Đề án⁹:

- Về việc xây dựng, trình phê duyệt các Đề án: Hiện nay, chỉ còn “Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về XLVPHC” chưa được Chính phủ phê duyệt do nhiều lý do khách quan. Bộ Tư pháp đang tích cực phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương để hoàn thiện Đề án này và dự kiến trình Chính phủ trong nửa cuối năm 2016.

- Về việc triển khai thực hiện các Đề án: (i) Đối với “Đề án xây dựng tổ chức, bộ máy, biên chế triển khai thực hiện quản lý thống nhất công tác THPL về XLVPHC của Bộ Tư pháp và các cơ quan tư pháp địa phương”¹⁰: Hiện nay hầu hết UBND các tỉnh/thành phố đều đã kiện toàn Phòng QLXLVPHC&TDTHPL và bố trí biên chế, nhân sự thực hiện công tác này¹¹; (ii) Đối với “Đề án quản lý người chưa thành niên trong thời gian giáo dục tại xã, phường, thị trấn; tiếp nhận, nuôi dưỡng đối tượng sau khi hết hạn chấp hành BPXLHC tại các cơ sở bảo trợ xã hội”¹²: Ngày 20/10/2015, Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội đã ban hành Quyết định số 1520/QĐ-LĐTBXH phê duyệt quy hoạch mạng lưới các cơ sở trợ giúp xã hội giai đoạn 2016 – 2020, trong đó đặt ra mục tiêu cụ thể đến năm 2020, số người có hoàn cảnh khó khăn được tư vấn, hỗ trợ và quản lý trường hợp từ các cơ sở trợ giúp xã hội đạt 50% và năm 2025 đạt 75% và người chưa thành niên không có nơi cư trú ổn định bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn là một trong những đối tượng được ưu tiên trợ giúp.

2. Tại các địa phương

Tính đến ngày 31/3/2016, đã có 39/63 quy chế phối hợp được UBND các tỉnh/thành phố ban hành để thực hiện công tác quản lý nhà nước trong công tác THPL về XLVPHC nói chung và trong việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng BPXLHC đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nói riêng (tăng thêm 15 văn bản so với báo cáo năm 2015)¹³. Bên cạnh đó, có 15 văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến công tác XLVPHC trên địa bàn đã được các địa phương ban hành theo thẩm quyền (tăng thêm 12 văn bản so với báo cáo 06 tháng năm 2015 và 08 văn bản so với báo cáo năm 2015).¹⁴ Ngoài ra, một số địa phương cũng đã chủ động tổng hợp, rà soát và có văn bản gửi các Bộ, ngành có liên quan đề trao đổi về những khó khăn, vướng mắc trong triển khai thi hành Luật XLVPHC, đồng thời kiến

chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ; Thông tư số 03/2016/TT-BCA ngày 04/01/2016 của Bộ Công an quy định về quy trình tuần tra, kiểm soát và xử lý vi phạm hành chính trên đường cao tốc của Cảnh sát giao thông; Thông tư số 01/2016/TT-BNNPTNT ngày 15/02/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2012/TT-BNNPTNT ngày 07/11/2012 quy định việc kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm các chất cấm thuộc nhóm Beta-agonist trong chăn nuôi.

⁹ Theo Quyết định số 1473/QĐ-TTg ngày 05/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành kế hoạch triển khai và đánh mục nghị định quy định chi tiết thi hành Luật XLVPHC.

¹⁰ Được Chính phủ phê duyệt theo Quyết định số 1950/QĐ-TTg ngày 25/10/2013.

¹¹ Nội dung chi tiết xin xem thêm điểm 1 mục V Phần thứ nhất của Báo cáo này.

¹² Nội dung này được lồng ghép vào “Đề án củng cố, phát triển mạng lưới các cơ sở trợ giúp xã hội giai đoạn 2016-2025” được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 524/QĐ-TTg ngày 20/4/2015.

¹³ Được ban hành bởi UBND các tỉnh/thành phố: Thừa Thiên Huế, Hưng Yên, Thanh Hóa, Yên Bái, Đồng Nai, Cà Mau, Đắk Lắk, Kon Tum, Sóc Trăng, Long An, Hải Phòng, Bạc Liêu, Vĩnh Long.

¹⁴ Được ban hành bởi UBND các tỉnh/thành phố: Bình Thuận, Ninh Thuận, Nghệ An, Nam Định.

ngiht, đề xuất sửa đổi, bổ sung những quy định mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không còn phù hợp với thực tiễn.

Như vậy, các Bộ, ngành, địa phương đang từng bước có sự chủ động, sáng tạo trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình trong công tác hoàn thiện pháp luật về XLVPHC.

III. CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, BỒI DƯỠNG, TẬP HUẤN, HƯỚNG DẪN VỀ KỸ NĂNG, NGHIỆP VỤ TRONG VIỆC TRIỂN KHAI THI HÀNH VÀ ÁP DỤNG PHÁP LUẬT XLVPHC

1. Về phía các Bộ, cơ quan ngang Bộ

1.1. Về phía Bộ Tư pháp:

- Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về XLVPHC: Bộ Tư pháp vẫn đang duy trì việc cập nhật các tin, bài liên quan đến công tác XLVPHC để đăng tải lên Trang thông tin tình hình thi hành pháp luật và chuyên mục Triển khai Luật XLVPHC của Cổng Thông tin điện tử của Bộ Tư pháp.

Ngoài ra, Bộ Tư pháp cũng đã kịp thời phản ứng chính sách đối với một số vấn đề liên quan đến XPVPHC trong lĩnh vực giao thông, đường bộ được phản ánh trên các phương tiện báo chí, truyền thông để nâng cao hiểu biết của công chúng về các quy định của pháp luật.¹⁵

- Công tác bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ về XLVPHC: Để tiếp tục triển khai có hiệu quả nhiệm vụ này, Bộ Tư pháp đã và đang xây dựng, hoàn thiện các bộ tài liệu phục vụ cho các hội nghị, hội thảo tập huấn, bồi dưỡng. Theo kế hoạch, trong năm 2016, Bộ Tư pháp sẽ tổ chức 09 Hội nghị tập huấn chuyên sâu về công tác quản lý THPL về XLVPHC, XPVPHC và áp dụng các BPXLHC. Bên cạnh đó, Bộ Tư pháp đã biên soạn thành công và phát hành cuốn sách “Tìm hiểu pháp luật về XPVPHC” nhằm nâng cao kiến thức về XPVPHC cho các cán bộ, công chức trực tiếp thực hiện công tác này tại các Bộ, ngành, địa phương. Cuốn sách “Tìm hiểu pháp luật về các BPXLVPHC” cũng đang trong quá trình biên soạn và dự kiến sẽ được phát hành trong năm nay.

- Việc hướng dẫn nghiệp vụ: Từ 01/10/2015 đến 31/3/2016, Bộ Tư pháp đã phát hành khoảng 20 Công văn hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ áp dụng pháp luật về XLVPHC theo yêu cầu của các Bộ, ngành, địa phương và công dân, doanh nghiệp để giải quyết những vụ việc, vấn đề phát sinh trong quá trình áp dụng pháp luật về XLVPHC.¹⁶

1.2. Về phía các Bộ, cơ quan ngang Bộ:

Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về XLVPHC được các Bộ, cơ quan ngang bộ dành sự quan tâm nhất định. Một số Bộ, ngành đã đưa nội dung này

¹⁵ Việc xử phạt hành vi đi ngược chiều bằng cách “chép phạt” tại TP Đà Nẵng; việc xử phạt lái xe taxi không mặc đồng phục tại tỉnh Hải Dương.

¹⁶ Vụ việc miễn tiền phạt vi phạm hành chính về thuế, tiền chậm nộp thuế tại Công ty Nữ trang D&Q; thẩm quyền cưỡng chế vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; thời hiệu thi hành quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả; việc Tổng công ty Bưu điện Việt Nam thu, nộp tiền phạt vi phạm hành chính về an toàn giao thông đường bộ,...

vào chương trình công tác về quản lý công tác THPL về XLVPHC năm 2016¹⁷, hoặc lồng ghép vào các hoạt động khác có liên quan¹⁸...

Bên cạnh đó, công tác đào tạo, tập huấn tiếp tục được chú trọng. Cuối năm 2015, các Bộ, cơ quan ngang Bộ đã tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn nhằm nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ áp dụng pháp luật về XLVPHC cho các cán bộ quản lý và cán bộ trực tiếp thực hiện nhiệm vụ XLVPHC. Đầu năm 2016, một số Bộ, cơ quan ngang Bộ cũng đã giao cho các đơn vị trực thuộc có liên quan xây dựng kế hoạch tổ chức các hội nghị tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ áp dụng pháp luật về XLVPHC trong phạm vi toàn ngành; nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện các tài liệu phục vụ công tác bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu về XLVPHC.¹⁹

2. Tại các địa phương

- Công tác phổ biến, tuyên truyền pháp luật: Cuối năm 2015, đầu năm 2016, công tác phổ biến, tuyên truyền pháp luật về XLVPHC tiếp tục được UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quan tâm chỉ đạo, giao Sở Tư pháp, Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và UBND cấp huyện tổ chức các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật về XLVPHC, được kết hợp bằng nhiều hình thức khác nhau như tổ chức hội nghị; mở chuyên mục hỏi đáp pháp luật trên đài phát thanh, truyền hình địa phương, tập san, bản tin; lồng ghép trong các buổi sinh hoạt đoàn thể, cộng đồng; ngày pháp luật hàng tháng; tuyên truyền lưu động, tờ rơi, tờ bướm về các quy định của pháp luật về XPVPHC... (chủ yếu tập trung ở các lĩnh vực giao thông, vệ sinh an toàn thực phẩm).²⁰

- Về hoạt động bồi dưỡng, tập huấn: Từ cuối năm 2015, một số địa phương xây dựng và đã ban hành Kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, công chức về quản lý và THPL về XLVPHC²¹. Nội dung các hoạt động bồi dưỡng, tập huấn khá phong phú, từ việc hướng dẫn nghiệp vụ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về XPVPHC, áp dụng các BPXLHC đến việc thực hiện công tác báo

¹⁷ Bộ Quốc phòng quán triệt quá trình thực hiện nhiệm vụ phải chú trọng gắn xử lý vi phạm với tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho đối tượng bị xử lý và cán bộ, nhân dân nói chung; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam giao Vụ Pháp chế phổ biến nội dung Thông tư số 10/2015/TT-BTC, giao cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng tiếp tục phổ biến Nghị định số 96/2014/NĐ-CP...

¹⁸ Bộ Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Quyết định số 3509/QĐ-BTNMT ngày 30/12/2015 về việc phê duyệt Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật về tài nguyên và môi trường năm 2016, trong đó đã yêu cầu các đơn vị thuộc Bộ lồng ghép việc tuyên truyền, phổ biến về công tác thi hành, áp dụng pháp luật về XLVPHC trong các đợt thanh tra, kiểm tra; Bộ Xây dựng đã ban hành Quyết định số 1452/QĐ-BXD ngày 25/12/2015 về việc ban hành chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, qua đó tiến hành phổ biến pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong hoạt động đầu tư xây dựng cho các đơn vị thuộc Bộ và một số doanh nghiệp hoạt động trong ngành xây dựng.

¹⁹ Điển hình là Bộ Quốc phòng, Bộ Thông tin và Truyền thông.

²⁰ Các địa phương làm tốt công tác này là Nghệ An, Bình Dương. Đặc biệt, Nghệ An đã xây dựng mô hình báo cáo viên pháp luật tại cơ sở để tuyên truyền pháp luật về XLVPHC; phổ biến các văn bản pháp luật mới ban hành về XLVPHC thông qua hộp thư điện tử; tư vấn trực tiếp qua đường dây nóng, giao lưu trực tuyến.

²¹ Ngày 26/11/2015, UBND tỉnh Kiên Giang ban hành Kế hoạch số 113/KH-UBND tổ chức hội nghị tập huấn công tác theo dõi THPL và THPL về XLVPHC; ngày 31/12/2015, UBND thành phố Cần Thơ ban hành Kế hoạch số 147/KH-UBND về việc đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2016, trong đó có công chức làm công tác quản lý XLVPHC; ngày 01/3/2016, UBND tỉnh Bến Tre ban hành Kế hoạch số 842/KH-UBND về việc tập huấn nghiệp vụ XLVPHC và theo dõi THPL năm 2016...

cáo, thống kê về XLVPHC theo Thông tư số 10/2015/TT-BTC. Một số địa phương cũng đã nghiên cứu những hình thức đào tạo, bồi dưỡng mới mẻ nhằm tiết kiệm chi phí nhưng tiếp cận được nhiều đối tượng khác nhau như tổ chức hội nghị tập huấn trực tuyến²², xây dựng văn bản hướng dẫn liên ngành²³...

Như vậy, qua tổng hợp Báo cáo 06 tháng năm 2015, có thể thấy rằng việc tuyên truyền, phổ biến và đào tạo, bồi dưỡng về XLVPHC được các Bộ, ngành, địa phương phần nào được quan tâm, chú trọng hơn so với trước đây. Việc triển khai thực hiện đang bắt đầu có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào lĩnh vực XLVPHC chứ không chỉ lồng ghép trong các hoạt động tuyên truyền, tập huấn chung cho nhiều lĩnh vực.

IV. CÔNG TÁC KIỂM TRA, THANH TRA VIỆC THPL VỀ XLVPHC

1. Công tác kiểm tra, kiểm tra liên ngành việc THPL về XLVPHC

1.1. Về phía các Bộ, cơ quan ngang Bộ:

Qua Báo cáo gửi về Bộ Tư pháp, có thể thấy từ cuối năm 2015 đến đầu năm 2016, các Bộ, ngành đã và đang thực hiện có hiệu quả hoạt động kiểm tra trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình. Bên cạnh đó, vào thời điểm trước, trong và sau dịp Tết Nguyên đán, một số Bộ, ngành đã thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành để nắm bắt tình hình thi hành pháp luật trong một số lĩnh vực trọng điểm thuộc phạm vi quản lý như kinh doanh xăng dầu, khí dầu mỏ hóa lỏng; kinh doanh dịch vụ Internet, dịch vụ viễn thông, thông tin liên lạc; an toàn thực phẩm, từ đó kịp thời phát hiện và xử lý các trường hợp vi phạm, đảm bảo an ninh, trật tự và an toàn xã hội.

Về việc xây dựng kế hoạch kiểm tra, tính đến ngày 31/3/2016, chỉ có Bộ Tài chính và Bộ Công Thương đã ban hành kế hoạch kiểm tra riêng về công tác XLVPHC trong năm 2016²⁴. Như vậy có thể thấy số lượng các Bộ, ngành đã ban hành Kế hoạch kiểm tra về công tác xử lý vi phạm hành chính ít hơn nhiều so với cùng kỳ năm 2015.²⁵ Tuy nhiên, một số Bộ, ngành cũng thành lập các đoàn kiểm tra, kiểm tra liên ngành để kiểm tra về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của mình dựa trên kế hoạch hoạt động chung về quản lý công tác THPL về

²² Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang đã ban hành Kế hoạch số 4166/KH-STP ngày 4/12/2015 tổ chức hội nghị tập huấn công tác theo dõi tình hình THPL và THPL về XLVPHC bằng hình thức trực tuyến cho hơn 900 công chức pháp chế các Sở, ban, ngành và các cán bộ, công chức và các chức danh có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Chương II – Phần thứ hai của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

²³ Căn cứ Quyết định số 1382/QĐ-UBND ngày 25/6/2015 của UBND ban hành quy định về trình tự, thủ tục, thẩm quyền tổ chức cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh, Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình đã chủ trì xây dựng Hướng dẫn liên ngành về “Thực hiện quy trình áp dụng hiện pháp XLVPHC đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; thủ tục đối với đối tượng đã chấp hành xong BPXLHC đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng vẫn còn nghiện; thủ tục đối với đối tượng tham gia điều trị chất dạng thuốc phiện mà có kết quả xét nghiệm dương tính với chất gây nghiện khác”.

²⁴ Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Quyết định số 2781/QĐ-BTC ngày 28/12/2015 phê duyệt Kế hoạch kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài chính năm 2016; Ban chỉ đạo 389 Bộ Công Thương ban hành Kế hoạch số 1635/KH-BCĐ389 tăng cường thanh tra, kiểm tra việc sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản và chất cấm dùng trong chăn nuôi, chế biến thực phẩm.

²⁵ Theo Báo cáo số 275/BC-STP ngày 28/9/2015 về công tác THPL về XLVPHC 06 tháng năm 2015, tính đến thời điểm 31/3/2015 có 09 Bộ, ngành đã ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác THPL về XLVPHC.

XLVPHC và kế hoạch thanh tra, kiểm tra trong năm và sẽ tiến hành kiểm tra từ quý II, quý III năm 2016.²⁶

Về phía Bộ Tư pháp, trên cơ sở Quyết định số 275/QĐ-BTP ngày 25/02/2016, trong năm 2016 sẽ tổ chức kiểm tra liên ngành tình hình THPL về XLVPHC tại 03 Bộ và 03 địa phương, dự kiến triển khai thực hiện vào trung tuần tháng 7/2016. Bên cạnh đó, Bộ Tư pháp cũng sẽ thành lập các đoàn kiểm tra đột xuất về một số vụ việc cụ thể có dấu hiệu vi phạm nghiêm trọng quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức phát sinh trên thực tế.

Như vậy, công tác kiểm tra việc THPL về XLVPHC tại các Bộ, cơ quan ngang Bộ đầu năm 2016 nhìn chung triển khai chậm hơn so với cùng kỳ năm 2015.

1.2. Tại các địa phương:

Qua tổng hợp báo cáo công tác THPL về XLVPHC của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, tính đến ngày 31/3/2016, có 08 UBND tỉnh/thành phố đã ban hành quyết định, kế hoạch kiểm tra, thành lập đoàn kiểm tra về công tác THPL về XLVPHC năm 2016²⁷. Cùng với đó, trong kế hoạch triển khai công tác THPL về XLVPHC năm 2016, UBND các địa phương khác cũng đã giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch kiểm tra, thành lập các đoàn kiểm tra, tổ kiểm tra liên ngành về tình hình THPL trong một số lĩnh vực trọng tâm như vệ sinh an toàn thực phẩm; bảo vệ môi trường; bình ổn giá; chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả; quảng cáo; lễ hội; giao thông; tiêu chuẩn đo lường chất lượng hàng hóa; quản lý, bảo vệ rừng và lâm sản; khám, chữa bệnh; phòng cháy, chữa cháy, BPXLHC đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc...

Như vậy, thông tin được tổng hợp cho thấy, so với các Bộ, ngành thì các địa phương chủ động hơn trong công tác kiểm tra, kiểm tra liên ngành về XLVPHC.

2. Công tác thanh tra, phối hợp thanh tra việc THPL về XLVPHC

2.1. Về phía các Bộ, cơ quan ngang Bộ:

Về việc thực hiện hoạt động thanh tra chuyên ngành, đa số các Bộ, ngành đều báo cáo rất chung chung hoặc không báo cáo. Hầu hết các Bộ, ngành cũng không đề cập đến công tác phối hợp thanh tra. Tuy nhiên, theo báo cáo của Bộ Y tế²⁸, trong 06 tháng cuối năm 2015, đầu năm 2016, Thanh tra Bộ đã tổ chức 31 đoàn thanh tra, phối hợp thanh tra việc THPL về XLVPHC và ban hành 29 quyết định XPVPHC.

2.2. Tại các địa phương:

Tương tự như các Bộ, cơ quan ngang Bộ, các địa phương cũng không báo cáo nội dung liên quan đến phối hợp thanh tra mà tập trung báo cáo về các hoạt động XPVPHC của thanh tra chuyên ngành.

Như vậy có thể thấy rằng, so với cùng kỳ năm 2015, chưa có biến chuyển lớn trong công tác phối hợp thanh tra về XLVPHC của các Bộ, ngành và địa phương.

²⁶ Quyết định số 4171/QĐ-BGTVT ngày 23/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2016; Quyết định số 3081/QĐ-BTNMT ngày 25/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và môi trường phê duyệt Kế hoạch công tác thanh tra, kiểm tra năm 2016;

²⁷ Hà Nội, Quảng Ngãi, Quảng Ninh, Đồng Tháp, Sóc Trăng, Tiền Giang, Hải Dương, Thái Nguyên.

²⁸ Báo cáo số 539/BC-BYT ngày 31/5/2016 về công tác THPL về XLVPHC 06 tháng đầu năm 2016 của Bộ Y tế.

V. XÂY DỰNG, KIẾN TOÀN TỔ CHỨC BỘ MÁY, BIÊN CHẾ, CHUẨN BỊ CÁC ĐIỀU KIỆN CƠ SỞ VẬT CHẤT BẢO ĐẢM CHO CÔNG TÁC THPL VỀ XLVPHC

1. Về kiện toàn tổ chức bộ máy, biên chế thực hiện công tác quản lý THPL về XLVPHC

1.1. Về phía các Bộ, cơ quan ngang Bộ:

1.1.1. Đối với Bộ Tư pháp:

Hoạt động của Cục QLXLVPHC&TDTHPL, đơn vị được giao nhiệm vụ trực tiếp tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Tư pháp quản lý nhà nước và tổ chức THPL về XLVPHC đang từng bước đi vào ổn định. Tính đến ngày 31/3/2016, Cục QLXLVPHC&TDTHPL gồm có Cục trưởng, 03 Phó Cục trưởng với hơn 20 công chức, viên chức và lao động hợp đồng. Cơ cấu tổ chức của Cục gồm: Phòng Quản lý XLVPHC, Phòng Theo dõi THPL, Phòng Cơ sở dữ liệu XLVPHC; Văn phòng và Trung tâm Thông tin pháp luật về XLVPHC và theo dõi thi hành pháp luật. Riêng Phòng Quản lý XLVPHC hiện nay có 04 cán bộ chuyên trách, trong đó có 03 công chức và 01 cán bộ hợp đồng. Hiện nay Bộ Tư pháp đã hoàn thành việc tuyển dụng công chức và đang hoàn thiện hồ sơ, thủ tục để bổ sung 05 biên chế cho Cục QLXLVPHC&TDTHPL. Trung tâm Thông tin pháp luật về XLVPHC và theo dõi THPL cũng dự kiến sẽ tuyển dụng thêm 02 viên chức trong năm 2016 để đảm bảo thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao.

1.1.2. Đối với các Bộ, cơ quan ngang Bộ:

Qua báo cáo của các Bộ, ngành cho thấy, hiện nay, ngoài Bộ Công an, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài nguyên và Môi trường, có thêm Bộ Quốc phòng đã triển khai việc kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí nhân sự để thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về XLVPHC²⁹. Còn lại đa số các Bộ, cơ quan ngang Bộ đều chỉ bố trí được từ 01 – 02 chuyên viên kiêm nhiệm thực hiện công tác quản lý THPL về XLVPHC, do đó còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ, đặc biệt là đối với việc tham mưu, xử lý những vụ việc liên quan đến nghiệp vụ chuyên sâu.

1.2. Tại các cơ quan tư pháp địa phương:

Qua theo dõi và tổng hợp báo cáo từ các địa phương, tính đến ngày 31/3/2016, đã có 60/63 tỉnh, thành phố thành lập phòng chuyên môn trực thuộc Sở Tư pháp (Phòng QLXLVPHC&TDTHPL) để thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định, tăng thêm 31 địa phương so với báo cáo 06 tháng năm 2015 và 07 địa phương so với báo cáo năm 2015. Còn lại một số ít các địa phương vẫn chưa kiện toàn được bộ máy mà chỉ có thể bố trí cán bộ kiêm nhiệm để thực hiện các nhiệm vụ về XLVPHC do chưa được bổ sung biên chế³⁰. Bên cạnh đó, UBND các tỉnh,

²⁹ Bộ Quốc phòng đã thành lập Phòng Quản lý XLVPHC và phổ biến giáo dục pháp luật để thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác THPL về XLVPHC. Bên cạnh đó, ngày 24/3/2016, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng đã ban hành Quyết định số 1111/QĐ-BQP thành lập Ban pháp chế, biên chế cán bộ pháp chế trong Quân đội để giúp lãnh đạo các cơ quan, đơn vị có chức năng xử phạt thực hiện quản lý công tác THPL về XLVPHC.

³⁰ Lai Châu, Phú Thọ, Thanh Hóa.

thành phố cũng đã quan tâm, chỉ đạo UBND cấp huyện và các Sở, ban, ngành cấp tỉnh bố trí nhân sự thực hiện các nhiệm vụ quản lý công tác THPL về XLVPHC thuộc phạm vi quản lý của địa phương và ngành.

2. Về các điều kiện khác bảo đảm thực hiện công tác quản lý XLVPHC

Nhìn chung, các điều kiện bảo đảm cho việc thực hiện quản lý công tác THPL về XLVPHC như kinh phí hoạt động, trang thiết bị, phương tiện làm việc, hệ thống cơ sở dữ liệu, kho lưu trữ...vẫn chưa được các Bộ, ngành, địa phương đảm bảo một cách đầy đủ và đồng bộ. Cụ thể:

2.1. Về phía các Bộ, cơ quan ngang Bộ:

Qua tổng hợp báo cáo công tác THPL về XLVPHC 06 tháng năm 2016, Bộ Y tế, Bộ Công an, Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Bộ Quốc phòng và Bộ Tài nguyên và môi trường vẫn là các cơ quan thực hiện khá tốt việc đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị để phục vụ công tác THPL về XLVPHC, về cơ bản đáp ứng được nhiệm vụ. Còn lại báo cáo từ hầu hết các Bộ, ngành đều cho thấy nhiệm vụ quản lý công tác THPL về XLVPHC vẫn chưa được bố trí nguồn ngân sách riêng, phải tận dụng những cơ sở vật chất sẵn có.

2.2. Về phía các địa phương:

Qua tổng hợp báo cáo của các địa phương, về cơ bản, trang thiết bị, cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu chuyên sâu, kịp thời, đặc biệt là các phương tiện kỹ thuật, công cụ hỗ trợ để xác định hành vi vi phạm trong những lĩnh vực như môi trường, an toàn thực phẩm, giao thông..., chủ yếu là ở cấp huyện và cấp xã. Tại hầu hết các địa phương, các hoạt động liên quan đến XLVPHC được lồng ghép trong một số hoạt động chuyên môn của từng lĩnh vực cụ thể và sử dụng nguồn kinh phí chỉ cho hoạt động thường xuyên của mỗi cấp. Tuy nhiên, một vài địa phương đã chủ động bố trí nguồn ngân sách cho các cơ quan chuyên môn hoặc người có thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác THPL về XLVPHC nói chung³¹ và ban hành văn bản quy định chế độ chi, chế độ hỗ trợ trong một số hoạt động cụ thể như quản lý, xử lý tang vật, phương tiện VPHC bị tịch thu; áp dụng BPXLHC đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nói riêng.³²

Như vậy, nguồn tài chính, cơ sở vật chất phục vụ cho công tác này ở các Bộ, ngành chưa có nhiều biến chuyển so với báo cáo 06 tháng năm 2015 và báo cáo năm 2015 nhưng bước đầu đã có sự quan tâm, đầu tư hơn ở một số địa phương.

³¹ Năm 2016, UBND tỉnh Yên Bái đã phân bổ cho Sở Tư pháp 200 triệu đồng đảm bảo công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản; công tác theo dõi THPL và THPL về XLVPHC; UBND tỉnh Bình Thuận đã ban hành Quyết định số 329/QĐ-UBND ngày 29/01/2016 về kinh phí thực hiện công tác quản lý XLVPHC năm 2016.

³² UBND tỉnh Bình Thuận ban hành Quyết định số 48/2015/QĐ-UBND ngày 19/10/2015 ban hành quy định tỷ lệ (%) khoán chi phí quản lý, xử lý tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu sung quỹ nhà nước trên địa bàn tỉnh; UBND tỉnh Nghệ An ban hành Quyết định số 07/2016/QĐ-UBND ngày 5/2/2016 về quy định và sử dụng kinh phí thực hiện chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, chế độ đối với người chưa thành niên, người tự nguyện chữa trị, cai nghiện tại các Trung tâm trên địa bàn tỉnh; UBND tỉnh Nam Định ban hành Quyết định số 07/2016/QĐ-UBND ngày 30/3/2016 ban hành quy định chế độ áp dụng BPXLHC đưa vào CSCNB, chế độ đối với người chưa thành niên, người tự nguyện chữa trị cai nghiện ma túy, người bị áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội và tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng.

VI. CÔNG TÁC BÁO CÁO

Về tiến độ báo cáo: Thực hiện Nghị định số 81/2013/NĐ-CP và Thông tư số 10/2015/TT-BTP quy định chế độ báo cáo trong quản lý công tác THPL về XLVPHC và theo dõi tình hình THPL, Bộ Tư pháp đã có Công văn số 1349/BTP-QLXLVPHC&TDTHPL ngày 27/4/2016 đôn đốc các Bộ, ngành, địa phương gửi Báo cáo định kỳ 06 tháng công tác THPL về XLVPHC. Trước đó, UBND và Sở Tư pháp nhiều địa phương đã chủ động có văn bản hướng dẫn, đôn đốc các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố thực hiện báo cáo theo quy định. Trong khi đó, đối với một số Bộ, ngành, việc triển khai còn chậm và thụ động. Đến ngày 14/6/2016, Bộ Tư pháp mới nhận đủ báo cáo của 63/63 địa phương và 20/20 Bộ, ngành.

Về nội dung báo cáo: Một số Bộ, ngành, địa phương không báo cáo được đầy đủ các chỉ tiêu như yêu cầu tại Thông tư số 10/2015/TT-BTP như nam/nữ; người thành niên/người chưa thành niên; cá nhân/tổ chức. Ngoài ra, đa số các Bộ và một vài địa phương không báo cáo theo biểu mẫu của Thông tư số 10/2015/TT-BTP mà sử dụng mẫu trước đây hoặc không có bảng biểu số liệu³³.

Bên cạnh đó, có 56/63 địa phương và Bộ Công an đã gửi báo cáo Báo cáo sơ kết 02 năm thi hành Nghị định số 111/2013/NĐ-CP theo yêu cầu của Bộ Tư pháp để phục vụ cho việc sửa đổi, bổ sung nghị định này.³⁴

Phần thứ hai

TÌNH HÌNH THỰC THI, ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ XLVPHC

I. TÌNH HÌNH VI PHẠM HÀNH CHÍNH

Trên cơ sở Báo cáo của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, UBND địa phương và các cơ quan hữu quan, Bộ Tư pháp đã tiến hành tổng hợp, xử lý các số liệu trong các phụ lục kèm theo và báo cáo các vấn đề chủ yếu trong công tác THPL về XLVPHC 06 tháng đầu năm 2015. Qua đó, có thể thấy tình hình vi phạm hành chính (VPHC) và XLVPHC trên cả nước trong giai đoạn từ 01/10/2015 đến 31/3/2016 như sau:

Thứ nhất, các hành vi vi phạm xảy ra ở hầu hết các lĩnh vực, chủ yếu là trong các lĩnh vực thuế, an ninh trật tự, an toàn giao thông, đất đai, môi trường, an toàn thực phẩm... Nhìn chung tỷ lệ thi hành các quyết định xử phạt khá cao. Tuy nhiên, trong một số lĩnh vực như thi hành án dân sự, thuế, xây dựng... việc các quyết định xử phạt không được thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành diễn ra khá phổ biến.

³³ Ví dụ như Bắc Giang, Đắk Nông, Vĩnh Long, Bộ Văn hóa – Thể thao và Du lịch, Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn...

³⁴ Các địa phương không gửi báo cáo sơ kết là Bạc Liêu, Bình Định, Hải Phòng, Hòa Bình, Ninh Bình, Tuyên Quang, Kon Tum.

Thứ hai, số đối tượng bị áp dụng BPXLHC tăng cao, đặc biệt là các BPXLHC do Tòa án nhân dân (TAND) xem xét, quyết định áp dụng. Trong số đó, số đối tượng bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (CSCNBB) chiếm tỷ lệ lớn nhất, tăng 76% so với cùng kỳ năm 2015 và bằng 80,5% số đối tượng bị áp dụng biện pháp này trong năm 2015.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC XPVPHC

Kết quả công tác XPVPHC từ ngày 01/10/2015 đến 31/3/2016 cụ thể như sau:

1. Số vụ việc vi phạm và số đối tượng bị XPVPHC

- **Tổng số vụ việc vi phạm bị phát hiện: 3.348.063** vụ việc (giảm khoảng 41% so với cùng kỳ năm 2015 và bằng 35% tổng số vụ việc vi phạm bị phát hiện năm 2015)³⁵, trong đó, tổng số vụ việc vi phạm đã được phát hiện theo báo cáo của các Bộ, cơ quan ngang Bộ là **2.056.869** vụ việc, ở các địa phương, tổng số vụ việc vi phạm là: **1.291.194** vụ việc.

- **Tổng số vụ việc vi phạm đã bị xử phạt: 3.249.223** vụ, chiếm 97% tổng số vụ việc vi phạm bị phát hiện, trong đó, tổng số vụ việc vi phạm đã được xử phạt theo báo cáo của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, là **2.030.724** vụ việc; ở các địa phương, tổng số vụ việc vi phạm đã bị xử phạt là: **1.218.499** vụ việc.

- **Số vụ có dấu hiệu tội phạm được chuyển để truy cứu trách nhiệm hình sự: 3.279** vụ, chiếm 0,1% tổng số vụ việc vi phạm bị phát hiện. Trong đó, ở các Bộ, cơ quan ngang Bộ, số hồ sơ có dấu hiệu tội phạm được chuyển để truy cứu trách nhiệm hình sự là: **1.263** trường hợp, ở các địa phương là: **2.016** trường hợp.

- **Số vụ áp dụng biện pháp thay thế XLVPHC (nhắc nhở) đối với người chưa thành niên: 34.818** vụ, chiếm 1,04% tổng số vụ việc vi phạm bị phát hiện. Ở các Bộ, cơ quan ngang Bộ, có **22.454** trường hợp áp dụng biện pháp thay thế XLVPHC (nhắc nhở) đối với người chưa thành niên; ở các địa phương, có **12.364** trường hợp áp dụng biện pháp này.

- **Tổng số đối tượng bị xử phạt: 2.974.380** đối tượng, trong đó có **1.709.443** đối tượng theo báo cáo của các Bộ, cơ quan ngang Bộ và **1.264.937** đối tượng theo báo cáo của các địa phương.

2. Kết quả thi hành quyết định XPVPHC

- **Tổng số quyết định XPVPHC đã ban hành: 2.949.945** quyết định, trong đó, theo báo cáo của Bộ, cơ quan ngang Bộ là **1.722.791** quyết định; theo báo cáo của các địa phương là **1.227.154** quyết định.

³⁵ Cuối năm 2014, đầu năm 2015, do chưa có văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn cụ thể về vấn đề tổng hợp số liệu báo cáo nên dẫn đến sự trùng lặp về số liệu giữa báo cáo của UBND cấp tỉnh và báo cáo của các Bộ, ngành. Để tránh sự trùng lặp trong công tác tổng hợp số liệu của báo cáo công tác THPL về XLVPHC của UBND cấp tỉnh với báo cáo công tác THPL về XLVPHC của Bộ quản lý trực tiếp các cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đồng trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, tại khoản 3 Điều 5 Thông tư số 10/2015/TT-BTP có quy định cụ thể việc tổng hợp số liệu và gửi về Bộ Tư pháp. Theo đó, đối với các cơ quan được quản lý theo hệ thống ngành dọc (ví dụ: Hải quan, Thuế...) thì số liệu báo cáo được tổng hợp theo ngành dọc và do Bộ quản lý trực tiếp của các cơ quan đó tổng hợp số liệu, gửi Bộ Tư pháp. UBND cấp tỉnh không tổng hợp số liệu của các cơ quan được quản lý theo hệ thống ngành dọc trong báo cáo gửi Bộ Tư pháp. Do vậy, các số liệu thể hiện trong Báo cáo này ít hơn so với các số liệu trong Báo cáo công tác THPL về XLVPHC 06 tháng năm 2015 có thể vì lý do nêu trên.

- **Tổng số quyết định XPVPHC đã thi hành: 2.734.335** quyết định, chiếm khoảng 93% số quyết định xử phạt đã được ban hành, trong đó theo báo cáo của Bộ, cơ quan ngang Bộ là **1.586.760** quyết định; theo báo cáo của các địa phương là **1.147.575** quyết định.

- **Tổng số tiền phạt thu được: 2.773.161.221.342** đồng (giảm khoảng 65% so với cùng kỳ năm 2015 và bằng 33% tổng số tiền phạt thu được trong năm 2015), trong đó, tổng số tiền thu được theo báo cáo của các Bộ, cơ quan ngang Bộ là **1.459.733.650.959** đồng; tổng số tiền thu được theo báo cáo của các địa phương là **1.313.427.570.383** đồng.

- **Tổng số tiền thu được từ bán, thanh lý tang vật, phương tiện bị tịch thu: 170.146.433.685** đồng (giảm khoảng 78% so với cùng kỳ năm 2015 và bằng 32% tổng số tiền thu được từ bán, thanh lý tang vật, phương tiện bị tịch thu trong năm 2015), trong đó tổng số tiền thu được theo báo cáo của các Bộ, cơ quan ngang Bộ là **24.760.845.350** đồng; tổng số tiền thu được theo báo cáo của các địa phương là **145.385.588.335** đồng.

- **Số quyết định XPVPHC bị cưỡng chế thi hành là: 2.067** quyết định, chiếm khoảng 0,07% tổng số quyết định xử phạt đã được ban hành, trong đó theo báo cáo của các Bộ, cơ quan ngang Bộ là **1.029** quyết định; theo báo cáo của các địa phương là **1.038** quyết định.

- **Số quyết định hoãn, giảm, miễn thi hành phạt tiền: 3.589** quyết định, chiếm khoảng 0,12% tổng số quyết định xử phạt đã được ban hành, trong đó theo báo cáo của các Bộ, cơ quan ngang Bộ là **2.411** quyết định; theo báo cáo của các địa phương là **1.178** quyết định.

- **Số lượng quyết định bị khiếu nại, khởi kiện: 248** vụ, chiếm khoảng 0,09% tổng số quyết định xử phạt đã được ban hành, trong đó số quyết định bị khiếu nại là **213** vụ; số quyết định bị khởi kiện là **35** vụ.

Kết quả công tác XPVPHC được thể hiện cụ thể tại các **Phụ lục số 01** kèm theo Báo cáo này.

III. KẾT QUẢ ÁP DỤNG CÁC BPXLHC VÀ CÁC BIỆN PHÁP THAY THẾ XLVPHC

Tính đến ngày 31/3/2016, Bộ Tư pháp nhận được báo cáo về tình hình áp dụng các BPXLHC của Bộ Công an, TAND tối cao và 63/63 UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Kết quả áp dụng các BPXLHC tại các địa phương trên cả nước như sau:

2.1. Tổng số đối tượng bị đề nghị áp dụng các BPXLHC: 28.212 đối tượng (tăng khoảng 46,5% so với cùng kỳ năm 2015 và bằng 68% số đối tượng bị đề nghị áp dụng các BPXLHC trong năm 2015), trong đó:

- Số lượng đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn (GDTXPTT): **12.552** đối tượng, chiếm khoảng 44,5% tổng số đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị áp dụng các BPXLHC;

- Số lượng đối tượng bị đề nghị áp dụng các BPXLHC do TAND quyết định: **15.660** đối tượng, chiếm khoảng 55,5% tổng số đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị áp dụng các BPXLHC.

2.2. Tổng số đối tượng bị áp dụng các BPXLHC: **25.501** đối tượng (tăng khoảng 82,5% so với cùng kỳ năm 2015 và bằng 83% tổng số đối tượng bị áp dụng các BPXLHC trong năm 2015), trong đó:

- Số lượng đối tượng bị áp dụng biện pháp GDTXPTT theo quyết định của Chủ tịch UBND cấp xã: **11.945** đối tượng; chiếm khoảng 95% số đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp này và chiếm khoảng 47% số đối tượng bị áp dụng các BPXLHC.

- Số lượng đối tượng bị áp dụng các biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng (TGD), đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc (CSGDBB) và đưa vào CSCNBB theo quyết định của TAND cấp huyện: **13.556** đối tượng; chiếm khoảng 87% số đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị áp dụng các biện pháp này và chiếm khoảng 53% số đối tượng bị áp dụng các BPXLHC.

2.3. Tổng số đối tượng bị áp dụng biện pháp thay thế XLVPHC quản lý tại gia đình đối với người chưa thành niên: **1.533** đối tượng (giảm 58% so với cùng kỳ năm 2015 và bằng 70,5% số đối tượng là người chưa thành niên bị áp dụng biện pháp thay thế XLVPHC quản lý tại gia đình trong năm 2015).

2.4. Tình hình tổ chức thi hành các quyết định áp dụng các BPXLHC do TAND cấp huyện quyết định:

- Số lượng đối tượng đang chấp hành quyết định: **7.093** đối tượng.
- Số lượng đối tượng được giảm thời hạn chấp hành quyết định: **41** đối tượng.
- Số lượng đối tượng được tạm đình chỉ chấp hành quyết định: **34** đối tượng.
- Số lượng đối tượng được miễn chấp hành phần thời gian còn lại: **48** đối tượng.
- Số lượng đối tượng được hoãn chấp hành quyết định: **54** đối tượng.
- Số vụ bị khiếu nại, khởi kiện: **228** vụ, trong đó số vụ bị khiếu nại là **206** vụ, số vụ bị khiếu kiện là **22** vụ.

Kết quả áp dụng các BPXLHC được thể hiện cụ thể tại **Phụ lục số 02** kèm theo Báo cáo này.

2.5. Về việc “tiếp nhận để quản lý, cắt cơn, giải độc, tư vấn tâm lý cho người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định trong thời gian lập hồ sơ đề Tòa án nhân dân xem xét, quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” theo Nghị quyết 77/2014/QH13:

Theo Báo cáo của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội³⁶, hiện tại, đã có 26/63 tỉnh, thành phố quyết định thành lập cơ sở xã hội theo Nghị quyết số 98/NQ-CP (tăng thêm 15 địa phương so với cùng kỳ năm 2015). Các cơ sở đã tiếp nhận, quản lý **6.912** người vào cơ sở xã hội (tăng khoảng 26% so với cùng kỳ năm 2015), trong đó: **1.255** người sau khi vào cơ sở đã xác định được nơi cư trú ổn

³⁶ Báo cáo số 34/BC-LĐTBXH ngày 24/5/2016 về công tác THPL về XLVPHC 06 tháng đầu năm 2016.

định và đã đưa họ về địa phương để lập hồ sơ quản lý, giáo dục theo Luật XLVPHC; 241 người không xác định được tình trạng nghiện và được trả về địa phương; 4.145 người được TAND xem xét, quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và hiện các cơ sở xã hội đang quản lý để tiếp tục phân loại và làm các thủ tục là 1.271 người.

Phần thứ ba

NHỮNG KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC CHỦ YẾU TRONG THỰC TIỄN THPL VỀ XLVPHC, NGUYÊN NHÂN VÀ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

I. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC TRONG CÁC QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT

Những khó khăn, vướng mắc trong các quy định pháp luật về XLVPHC, bao gồm những khó khăn, vướng mắc chủ yếu xuất phát từ quy định của Luật XLVPHC (những quy định chưa phù hợp với thực tiễn; những quy định chưa cụ thể, rõ ràng, dẫn đến nhiều cách hiểu và áp dụng khác nhau); những khó khăn, vướng mắc chủ yếu xuất phát từ quy định của các Nghị định quy định chi tiết Luật XLVPHC; những khó khăn, vướng mắc trong các quy định pháp luật về BPXLHC được nêu cụ thể tại Phụ lục số 03 kèm theo Báo cáo.

II. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC TRONG VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN LUẬT XLVPHC VÀ CÁC VĂN BẢN HƯỚNG DẪN THI HÀNH

1. Các điều kiện bảo đảm thi hành Luật chưa đầy đủ

1.1. Về cơ sở vật chất, kỹ thuật:

Hiện nay vẫn chưa có văn bản hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí cho công tác quản lý và THPL về XLVPHC, do đó các cơ quan, đơn vị còn gặp lúng túng trong việc bố trí ngân sách thực hiện nhiệm vụ này. Bên cạnh đó, các phương tiện kỹ thuật, công cụ hỗ trợ cho việc xác định hành vi vi phạm trong một số lĩnh vực như môi trường, giao thông, vệ sinh an toàn thực phẩm... chưa được đầu tư, trang bị đầy đủ, đặc biệt là ở cấp huyện, cấp xã nên các lực lượng xử phạt gặp khó khăn trong việc phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm hành chính.

1.2. Về tổ chức bộ máy, biên chế:

Các Phòng QLXLVPHC&TDTHPL thuộc các Sở Tư pháp do mới được thành lập (theo Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV) nên còn lúng túng trong triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác THPL về XLVPHC. Bên cạnh đó, Bộ Nội vụ chưa giao bổ sung biên chế cho các địa phương nên chính quyền ở cấp huyện và cấp xã chỉ có thể bố trí cán bộ kiêm nhiệm. Đặc biệt là cán bộ ở cấp cơ sở làm việc chủ yếu theo chế độ hợp đồng nên hay thay đổi, ảnh hưởng đến chất lượng và hiệu quả công việc.

Đối với các Bộ, ngành, nhiệm vụ quản lý công tác THPL về XLVPHC được giao cho đơn vị phụ trách pháp chế, tuy nhiên các đơn vị này không bố trí được cán bộ chuyên trách trong khi khối lượng công việc trong lĩnh vực này khá lớn, cả

về xây dựng pháp luật và quản lý Nhà nước. Do đó, việc thực hiện công tác này tại các Bộ, ngành cũng như việc phối hợp với Bộ Tư pháp trong một số trường hợp chưa đảm bảo tính kịp thời và đầy đủ.

Bên cạnh đó, đội ngũ cán bộ tham gia vào công tác theo dõi THPL và quản lý công tác THPL về XLVPHC còn thiếu và yếu; năng lực, trình độ, nhất là khả năng phân tích, dự báo, khả năng tổ chức thực hiện, áp dụng pháp luật của một số bộ phận cán bộ, công chức trong các cơ quan hành chính nhà nước còn hạn chế.

2. Về công tác kiểm tra, thanh tra

Trên thực tế việc phối hợp thanh tra, kiểm tra của các Bộ, ngành, địa phương khó triển khai thực hiện và chưa phổ biến do chưa có hướng dẫn chung. Bên cạnh đó, chưa có cơ chế hậu kiểm và xử lý trách nhiệm sau thanh tra, kiểm tra nên nhiều trường hợp vi phạm được phát hiện chưa được xử lý triệt để.

3. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ

- Đối với công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, hiện nay do chưa được đầu tư nhiều ngân sách nên việc tuyên truyền, phổ biến về pháp luật XLVPHC chủ yếu được thực hiện lồng ghép trong chương trình tuyên truyền, phổ biến pháp luật nói chung, việc triển khai nhìn chung chưa được sâu rộng đến nhiều địa bàn và đối tượng.

- Đối với công tác bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ, do thiếu đội ngũ cán bộ có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ nên nội dung bồi dưỡng, tập huấn mới chỉ tập trung chủ yếu vào các quy định pháp luật, chưa tập trung nhiều vào các kỹ năng giải quyết các vụ việc cũng như các tình huống phát sinh trong thực tiễn.

4. Việc phối hợp giữa các ngành, cơ quan chức năng trong XLVPHC chưa hiệu quả

- Sự phối hợp giữa các Bộ, cơ quan ngang Bộ trong công tác xây dựng và hoàn thiện pháp luật về XLVPHC chưa thực sự chặt chẽ, dẫn đến sự trùng lặp, chồng chéo, mâu thuẫn trong các quy định pháp luật về XLVPHC, gây khó khăn trong quá trình thực thi, áp dụng pháp luật của các lực lượng chức năng.

- Công tác phối hợp giữa các ngành, cơ quan chức năng trong XLVPHC còn vướng mắc, bất cập do nhiều cơ quan, đơn vị, địa phương chưa xây dựng được cơ chế phối hợp trong công tác XLVPHC, đặc biệt là phối hợp trong cung cấp thông tin, quản lý, thanh tra, kiểm tra, áp dụng các BPXLHC..., dẫn đến sự chậm trễ trong quá trình thực thi, áp dụng pháp luật về XLVPHC.

5. Về việc báo cáo, thống kê

Ở một số ngành, đề cương, biểu mẫu số liệu và thời điểm lấy số liệu khác so với quy định tại Thông tư số 10/2015/TT-BTP, điều này gây khó khăn cho công tác xây dựng báo cáo, tổng hợp số liệu với mức độ chính xác tương đối. Các Bộ, ngành, địa phương vẫn còn gặp lúng túng trong việc tổng hợp số liệu theo các chỉ tiêu tại các biểu mẫu của Thông tư số 10/2015/TT-BTP, đặc biệt là ở cấp cơ sở, ví dụ như cách xác định vụ việc vi phạm trong trường hợp một đối tượng vi phạm có nhiều hành vi vi phạm bị xử phạt... Bên cạnh đó, hiện nay việc thống kê số liệu

còn được thực hiện bằng cách thủ công, do đó khó đảm bảo số liệu được đầy đủ, chi tiết như yêu cầu, việc tổng hợp số liệu cũng mất nhiều thời gian.

III. NGUYÊN NHÂN CỦA NHỮNG KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

Công tác THPL về XLVPHC trong 06 tháng đầu năm 2016 mặc dù được các Bộ, ngành, địa phương triển khai một cách bài bản, thống nhất theo quy định của Luật XLVPHC nhưng vẫn còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc. Nguyên nhân của những khó khăn, vướng mắc này có thể khái quát, đánh giá cụ thể như sau:

Thứ nhất, số lượng các văn bản quy phạm pháp luật về XLVPHC lớn, nhiều nội dung khó, phức tạp. Trong khi đó, cán bộ thực hiện nhiệm vụ quản lý THPL về XLVPHC tại nhiều Bộ, ngành, địa phương chưa được đào tạo kiến thức, kỹ năng chuyên sâu về xây dựng pháp luật về XLVPHC, quản lý công tác THPL về XLVPHC và xử phạt, áp dụng các BPXLVPHC, do đó phần nào ảnh hưởng đến chất lượng và tiến độ công việc. Bên cạnh đó, các cơ quan chuyên môn ngoài Sở Tư pháp chưa nhận thức được tầm quan trọng của công tác theo dõi thi hành pháp luật về XLVPHC.

Thứ hai, dân cư ở nhiều vùng, khu vực có trình độ dân trí thấp, ít hiểu biết pháp luật, điều kiện kinh tế khó khăn. Đặc biệt ở vùng sâu, vùng xa, điều kiện giao thông đi lại khó khăn, địa bàn rộng; phong tục, tập quán của một bộ phận đồng bào các dân tộc trên địa bàn tỉnh còn lạc hậu. Bên cạnh đó, ý thức chấp hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính của người dân chưa cao.

Thứ ba, kinh phí phục vụ cho công tác XLVPHC còn hạn chế, do đó công tác quản lý THPL về XLVPHC chưa đồng bộ và hiệu quả trên toàn quốc; các hoạt động triển khai thi hành pháp luật về XLVPHC chưa thực sự kịp thời, đầy đủ, đáp ứng nhiệm vụ được giao và nhu cầu thực tế trong quản lý công tác THPL về XLVPHC của ngành, lĩnh vực, địa phương.

Thứ tư, hiện nay Chính phủ và các Bộ, ngành có liên quan chưa ban hành văn bản hướng dẫn về việc xây dựng, quản lý và sử dụng cơ sở dữ liệu về XLVPHC; quản lý và sử dụng kinh phí trong quản lý công tác THPL về XLVPHC; công tác phối hợp thanh tra, kiểm tra về XLVPHC, do đó các địa phương chưa có cơ sở để áp dụng và triển khai thực hiện trên thực tế một cách đồng bộ.

Thứ năm, các quy định của pháp luật về XLVPHC có tầm ảnh hưởng rộng, liên quan đến nhiều cơ quan, lĩnh vực, tác động trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp, cần sự phối hợp chặt chẽ giữa các bên liên quan. Trong khi đó, thời gian vật chất dành cho việc ban hành một văn bản chỉ từ 06 tháng đến 01 năm.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Việc xây dựng và hoàn thiện pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

1.1. Đối với Luật XLVPHC:

- Về một số vấn đề Luật quy định chưa phù hợp với thực tiễn: Hiện nay, Luật XLVPHC mới được triển khai thi hành được gần 03 năm đối với các quy định về

XPVPHC, hơn 02 năm đối với quy định về việc áp dụng các BPXLHC do TAND xem xét, quyết định. Do đó, Bộ Tư pháp đề xuất việc tổng hợp các vấn đề vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thi hành Luật XLVPHC sẽ tiếp tục được thực hiện và sẽ tiến hành sơ kết 03 năm thực hiện Luật vào đầu năm 2017 (thời điểm tròn 03 năm triển khai thực hiện các quy định về việc áp dụng các BPXLHC do TAND xem xét, quyết định).

- Về một số vấn đề Luật quy định chưa rõ, dẫn đến nhiều cách hiểu và áp dụng khác nhau: Đề nghị Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành nghị quyết hoặc Chính phủ sửa đổi, bổ sung, ban hành mới nghị định để hướng dẫn cụ thể.

1.2. Đối với Nghị định số 81/2013/NĐ-CP:

Hiện nay Bộ Tư pháp – cơ quan được giao chủ trì soạn thảo dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 81/2013/NĐ-CP đã ban hành Quyết định thành lập Ban soạn thảo, Tổ biên tập³⁷. Theo đó, các quy định của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP sẽ được nghiên cứu sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn thi hành pháp luật về XLVPHC trên cơ sở bảo đảm sự phù hợp và thống nhất với Luật XLVPHC và các quy định của pháp luật có liên quan.

Theo chương trình công tác của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ, Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP sẽ được trình Chính phủ vào tháng 08/2016. Tuy nhiên đây là một văn bản có nhiều nội dung khó và phức tạp, cần nhiều thời gian để tổng kết, đánh giá, nghiên cứu và lấy ý kiến của các bên có liên quan. Do đó Bộ Tư pháp kính đề nghị Chính phủ xem xét lùi thời gian ban hành Nghị định này vào quý IV năm 2016³⁸.

1.3. Đối với các Nghị định khác quy định chi tiết thi hành Luật XLVPHC:

- Đề nghị các Bộ, ngành tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Bộ Tư pháp rà soát các nghị định XPVPHC thuộc phạm vi quản lý của mình để phù hợp với Bộ luật Hình sự 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự 2015, đảm bảo hoàn thành việc rà soát trước thời điểm các văn bản này có hiệu lực thi hành theo Nghị quyết số 44/2016/QH13³⁹. Bên cạnh đó, đề nghị các Bộ, ngành, địa phương thường xuyên cập nhật các văn bản pháp luật mới ban hành để kịp thời đề xuất, tham mưu Chính phủ sửa đổi, bổ sung các nghị định hướng dẫn Luật XLVPHC có liên quan, bảo đảm phù hợp với Hiến pháp và các quy định của pháp luật nội dung cũng như yêu cầu của thực tiễn, tạo cơ sở pháp lý bảo đảm cho công tác THPL về XLVPHC được thực hiện thống nhất, đồng bộ và có hiệu quả trong phạm vi cả nước.

³⁷ Quyết định số 564/QĐ-BTP ngày 01/4/2016.

³⁸ Về vấn đề này, Bộ Tư pháp đã có 1895/BTP-VP ngày 08/6/2016 gửi Văn phòng Chính phủ về việc đề nghị điều chỉnh chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ năm 2016.

³⁹ Nghị quyết số 44/2016/QH13 ngày 29/6/2016 về việc lùi hiệu lực thi hành của Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 và bổ sung dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 vào chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2016, theo đó, lùi hiệu lực thi hành của Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 từ ngày 01/7/2016 đến ngày Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 có hiệu lực thi hành.

- Đề nghị các Bộ, cơ quan ngang Bộ tăng cường việc phối hợp trong quá trình xây dựng và sửa đổi, bổ sung các nghị định XPVPHC để tránh trường hợp các quy định có sự chồng chéo, mâu thuẫn, đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật. Bên cạnh đó, đề nghị các Bộ, cơ quan ngang Bộ chưa thực hiện việc phân định thẩm quyền xử phạt của các lực lượng chức năng trong các nghị định XPVPHC hiện hành thuộc phạm vi quản lý của mình khẩn trương rà soát và đề xuất Chính phủ quy định cụ thể trong các nghị định sửa đổi, bổ sung, thay thế.

- Đề nghị các Bộ, cơ quan ngang Bộ nghiên cứu kỹ những khó khăn, vướng mắc được nêu trong **Phụ lục số 03** của Báo cáo này liên quan đến phạm vi quản lý của Bộ, ngành mình để đề xuất Chính phủ phương án sửa đổi, bổ sung kịp thời.

- Đề nghị Chính phủ chỉ đạo việc xây dựng và ban hành các nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực nội vụ, tôn giáo, lãnh sự, thi đua – khen thưởng... để kịp thời điều chỉnh các hành vi vi phạm phát sinh trong các lĩnh vực này.

2. Việc triển khai công tác THPL về XLVPHC

2.1. Các điều kiện đảm bảo thi hành luật:

- Đề nghị Bộ Nội vụ tham mưu cho Chính phủ hướng dẫn cụ thể việc bổ sung chỉ tiêu biên chế để thực hiện chức năng quản lý nhà nước về XLVPHC ở địa phương, đặc biệt là ở cấp cơ sở.

- Đề nghị Bộ Tài chính khẩn trương ban hành Thông tư quy định việc lập, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước cho hoạt động quản lý XLVPHC để các Bộ, ngành, địa phương có cơ sở bố trí ngân sách, đảm bảo thực hiện hiệu quả nhiệm vụ được giao.

- Các địa phương cần có cơ chế thích hợp cho việc xây dựng các cơ sở bảo trợ xã hội, cơ sở cai nghiện tại các địa phương và chú trọng đầu tư cơ sở vật chất cho các cơ sở này nhằm tạo điều kiện cho người bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc lưu trú trong thời gian chờ quyết định của TAND.

2.2. Công tác thanh tra, kiểm tra:

- Đề nghị Chính phủ sớm xây dựng, ban hành nghị định về công tác kiểm tra, phối hợp thanh tra, trong đó có quy định xử lý việc thực hiện kết luận sau thanh tra, kiểm tra. Bên cạnh đó, cần quy định cụ thể cơ chế giám sát trong XLVPHC của các cơ quan, ban, ngành nhằm kịp thời phát hiện những thiếu sót trong quá trình thực hiện và phương án xử lý trách nhiệm của người có thẩm quyền vi phạm chế độ công vụ trong việc thực thi pháp luật về XLVPHC nhằm hạn chế và không để xảy ra những quyết định xử lý hành chính làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của công dân.

- Đề nghị các Bộ, ngành địa phương quan tâm, chú trọng hơn đến công tác phối hợp thanh tra, kiểm tra về XLVPHC, đặc biệt là đối với những vụ việc phức tạp có tính chất liên ngành nhằm đảm bảo công tác kiểm tra, thanh tra được chính xác và mang lại hiệu quả cao.

2.3. Công tác tuyên truyền, phổ biến, tập huấn, bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ pháp luật về XLVPHC:

Các Bộ, ngành, địa phương tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến Luật XLVPHC và các văn bản hướng dẫn thi hành đến mọi tầng lớp nhân dân, đặc biệt là đa dạng, phong phú hơn về hình thức để phù hợp với các nhóm đối tượng. Nội dung tập huấn, bồi dưỡng pháp luật về XLVPHC cần chú trọng hơn về chất lượng bên cạnh số lượng, vừa phải đảm bảo tính khái quát, vừa phải lưu ý giải quyết các tình huống có thể phát sinh và các vấn đề vướng mắc trong thực tiễn áp dụng pháp luật.

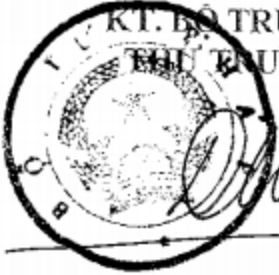
2.4. Công tác báo cáo, thống kê:

Các Bộ, ngành, địa phương cần quan tâm tổ chức đào tạo, tập huấn về việc áp dụng Thông tư số 10/2015/TT-BTP quy định chế độ báo cáo trong quản lý công tác THPL về XLVPHC và theo dõi tình hình THPL, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác thống kê số liệu về XLVPHC để nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác báo cáo, thống kê.

Trên đây là Báo cáo của Bộ Tư pháp về công tác THPL về XLVPHC 06 tháng đầu năm 2016, xin kính trình Thủ tướng Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Bí thư Trung ương Đảng (để báo cáo);
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (để báo cáo);
- Phó Thủ tướng Chính phủ Trương Hòa Bình (để báo cáo);
- Bộ trưởng Lê Thành Long (để báo cáo);
- Ủy ban Pháp luật Quốc hội (để phối hợp);
- Tòa án nhân dân tối cao (để phối hợp);
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao (để phối hợp);
- Văn phòng Chính phủ (để phối hợp);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ (để phối hợp);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (để phối hợp);
- Lưu: VT, Cục QLXLVPHC&TDTHPL (2b).


Đinh Trung Tụng

PHỤ LỤC SỐ 01

BẢNG TỔNG HỢP SỐ LIỆU VỀ XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH

(Kèm theo Báo cáo số: 42/BC-BTP ngày 11/7/2016 của Bộ Tư pháp)

Số vụ vi phạm (vụ)										Số đối tượng bị xử phạt (đối tượng)										Tình hình thi hành các quyết định XPVPHC																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																	
Chia ra					Chia ra					Chia ra					Số quyết định XPVPHC (quyết định)					Chia ra					Số quyết định XPVPHC (quyết định)																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																												
Số vụ chuyển xử lý bằng hình thức khác					Số vụ chưa xử phạt					Số vụ đã bị xử phạt					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức					Tổ chức				

Chú thích:

Cột (1) = Cột (2 + 3 + 4).

Cột (4) = Cột (5 + 6).

Cột (6): Biện pháp nhắc nhở.

Cột (7) = Cột (8 + 9).

Cột (9) = Cột (10 + 13).

Cột (10) = Cột (11 + 12).

Cột (13) = Cột (14 + 15).

Cột (16) = Cột (17 + 18).

Cột (17): Đã thực hiện xong hình thức xử phạt chính, hình thức xử phạt bổ sung, các biện pháp khắc phục hậu quả.

Cột (18): Bao gồm các quyết định XPVPHC chưa được thi hành và các quyết định XPVPHC đã được thi hành nhưng chưa thi hành xong.

TNHS: Trách nhiệm hình sự.

NCTN: Người chưa thành niên.

XPVPHC: Xử phạt vi phạm hành chính.

PHỤ LỤC SỐ 03

BẢN TỔNG HỢP NHỮNG KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC XUẤT PHÁT TỪ QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH

(Kèm theo Báo cáo số 432/BC-BTP ngày 11/10/2016 của Bộ Tư pháp)

1. Những khó khăn, vướng mắc chủ yếu về xử phạt VPHC

1.1. Những khó khăn, vướng mắc xuất phát từ quy định của Luật XLVPHC:

1.1.1 Một số quy định của Luật XLVPHC chưa phù hợp với thực tiễn:

- Từ Điều 38 đến Điều 51 Luật XLVPHC quy định thẩm quyền tịch thu tang vật, phương tiện VPHC bị giới hạn theo thẩm quyền phạt tiền làm phát sinh nhiều vụ việc vi phạm vượt quá thẩm quyền xử phạt của cơ quan cấp dưới bị dồn lên cơ quan cấp trên giải quyết, không bảo đảm tính kịp thời, nhanh chóng trong việc xử phạt¹.

- Khoản 1 Điều 47 Luật XLVPHC có quy định thẩm quyền của Trưởng đại diện Cảng vụ đường thủy nội địa nhưng khoản 2 Điều 47 chỉ quy định thẩm quyền của Giám đốc Cảng vụ đường thủy nội địa thuộc Cục đường thủy nội địa, không có quy định về thẩm quyền của Giám đốc Cảng vụ đường thủy nội địa thuộc Sở Giao thông vận tải.²

- Khoản 1 Điều 58 Luật XLVPHC quy định: "Vi phạm hành chính xảy ra trên tàu bay; tàu biển, tàu hỏa thì người chỉ huy tàu bay, thuyền trưởng, trưởng tàu có trách nhiệm tổ chức lập biên bản và chuyển ngay cho người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính khi tàu bay, tàu biển, tàu hỏa về đến sân bay, bến cảng, nhà ga". Quy định này chưa phù hợp với thực tiễn hoạt động hàng không, bởi vì hàng không là một ngành đặc thù, có nhiều chuyến bay có thời gian ngắn, các thành viên tổ bay đang thực hiện nhiệm vụ và có trách nhiệm bảo đảm an toàn, an ninh; do đó nếu quy định người chỉ huy có trách nhiệm tổ chức lập biên bản hành chính có thể ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ bay và gây mất an toàn, an ninh cho chuyến bay.³

- Điểm d khoản 2 Điều 60 Luật XLVPHC quy định căn cứ định giá đối với tang vật là hàng giả là giá thị trường của hàng hóa thật hoặc hàng hóa có cùng tính năng, kỹ thuật, công dụng. Căn cứ định giá này áp dụng đối với hàng hóa giả mạo, hàng giả về sở hữu trí tuệ còn nhiều điểm bất hợp lý, thiếu tính khả thi vì nhiều loại hàng giả bị bắt giữ trong thời gian qua thường có giá trị thấp hơn hàng thật rất nhiều.⁴ Bên cạnh đó, đối với các tang vật là hàng cấm, Hội đồng định giá không có căn cứ xác định do các mặt hàng này không phổ biến và không được bán trên thị trường.⁵

¹ Bộ Công an, Đắk Nông, Hải Phòng, TP Hồ Chí Minh

² Bộ Giao thông vận tải, Quảng Ninh

³ Bộ Giao thông vận tải

⁴ Long An,

⁵ Đà Nẵng

- Thời hạn tạm giữ tang vật để xác định giá trị tài sản quy định tại **khoản 3 Điều 60 Luật XLVPHC** (thời hạn tạm giữ tối đa không quá 24 giờ kể từ thời điểm ra quyết định tạm giữ, trong trường hợp cần thiết có thể gia hạn nhưng không quá 24 giờ) chưa phù hợp với thực tế, đặc biệt đối với tang vật do tổ chức, cá nhân tự chế, hàng hóa nhập lậu...vì trong các trường hợp này, Hội đồng định giá rất khó xác định giá và thường phải thuê đơn vị tư vấn để xác định giá.⁶

- Quyền giải trình của người vi phạm hành chính được quy định trong Luật XLVPHC (tại **Điều 61 Luật XLVPHC**) thể hiện rõ ý nghĩa trong việc hạn chế khiếu nại, cũng như cho các chủ thể có liên quan được quyền thể hiện quan điểm của mình, tạo cơ chế để người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có cơ hội để tự bảo vệ quyền và lợi ích của mình hoặc nhờ người đại diện hoặc luật sư. Đây là điểm tiến bộ của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính nhằm hướng tới mở rộng dân chủ, bảo vệ tốt hơn các quyền, lợi ích chính đáng của cá nhân, tổ chức và hạn chế việc khiếu nại, cũng như cho các chủ thể có liên quan được quyền thể hiện quan điểm của mình. Tuy nhiên, Luật không cho phép những trường hợp cá nhân, tổ chức nếu bị áp dụng biện pháp tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính hoặc phương tiện sử dụng trong vi phạm hành chính được quyền giải trình là chưa hợp lý, gây thiệt thòi lớn cho những đối tượng bị áp dụng biện pháp tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính. Trong nhiều trường hợp, thậm chí nhiều tang vật phương tiện còn có giá trị lớn hơn gấp nhiều lần so với số tiền bị xử phạt là 15 triệu đồng hay 30 triệu đồng.⁷

- Thời hạn ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính tại **khoản 1 Điều 66 Luật XLVPHC** quá ngắn, chưa phù hợp với thực tiễn.⁸

- **Điều 70 Luật XLVPHC** quy định thời hạn gửi quyết định xử phạt vi phạm hành chính để thi hành trong vòng 02 ngày; tuy vậy, việc thực hiện quy định này trong xử phạt vi phạm hành chính ở lĩnh vực giao thông rất khó khăn vì khối lượng quyết định xử phạt nhiều, khó xác định địa chỉ vì hầu hết người vi phạm an toàn giao thông phần lớn là lái xe (nơi cư trú không ổn định nên ít khi có mặt ở địa phương; nhiều trường hợp địa chỉ ghi trong giấy tờ khác với địa chỉ nơi cư trú thực tế).⁹

- **Khoản 3 Điều 82 Luật XLVPHC** quy định trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày có quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, cơ quan có thẩm quyền phải chuyển cho tổ chức bán đấu giá. Nếu trường hợp tang vật, phương tiện bị tịch thu có số lượng ít và giá trị thấp thì số tiền thu được sau khi bán đấu giá sẽ không đủ để bù đắp cho các chi phí phát sinh. Mặt khác nếu kéo dài thời gian để tập trung tang vật, phương tiện bị tịch thu với số lượng lớn, giá trị cao

⁶ Bắc Kạn

⁷ Bình Dương

⁸ Hà Nội, Bến Tre, Đà Nẵng, An Giang, Quảng Ngãi, Long An, Hà Tĩnh, Bình Định, Bắc Kạn, Đắk Lắk, Đồng Nai, Thừa Thiên Huế, Nghệ An, Tây Ninh, Hải Phòng, Kiên Giang, Đắk Nông, Bình Dương, Khánh Hòa

⁹ Bộ Công an, Tuyên Quang, Hà Tĩnh, Đắk Lắk, Cao Bằng, Vĩnh Phúc, Hải Phòng, Lào Cai, Lạng Sơn

mới chuyển cho tổ chức bán đấu giá thì không bảo đảm thời gian theo quy định của pháp luật.¹⁰

- **Điều 90** Luật XLVPHC không áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện đối với người nghiện ma túy dưới 18 tuổi nên hiện nay chưa có biện pháp quản lý, giáo dục phù hợp với nhóm đối tượng này.¹¹

- Từ thực tiễn của địa phương cho thấy quy định tại **Khoản 3 và Khoản 5, Điều 90** của Luật XLVPHC và **Điều 16** của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP, Nghị định số 111/2013/NĐ-CP quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã phường, thị trấn định trên rất khó áp dụng, dẫn đến tính giáo dục, răn đe chưa cao.¹²

- **Khoản 1 Điều 122** Luật XLVPHC quy định "*Biện pháp tạm giữ người theo thủ tục hành chính chỉ được áp dụng trong trường hợp cần ngăn chặn, đình chỉ ngay những hành vi gây rối trật tự công cộng, gây thương tích cho người khác*". Tuy nhiên, trong thực tế nhiều trường hợp đối tượng có hành vi vi phạm khác như: Trộm cắp tài sản, dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản của người khác, cơ quan Công an cần thời gian để xác minh về các yếu tố nhân thân của đối tượng vi phạm để xử lý theo đúng pháp luật, tránh bỏ lọt tội phạm (đối với những tội có quy định đã bị xử phạt vi phạm hành chính về các hành vi trên) nhưng đối tượng lại không có nơi cư trú ổn định, nếu không tạm giữ hành chính để xác minh đối tượng sẽ bỏ trốn gây khó khăn trong công tác điều tra, xử lý về sau.¹³

- **Khoản 6 Điều 125** Luật XLVPHC quy định "*Trong trường hợp chỉ áp dụng hình thức phạt tiền đối với cá nhân, tổ chức vi phạm hành chính thì người có thẩm quyền xử phạt có quyền tạm giữ một trong các loại giấy tờ theo thứ tự: giấy phép lái xe hoặc giấy phép lưu hành phương tiện hoặc giấy tờ cần thiết khác có liên quan đến tang vật, phương tiện cho đến khi cá nhân, tổ chức đó chấp hành xong quyết định xử phạt. Nếu cá nhân, tổ chức vi phạm không có giấy tờ nói trên, thì người có thẩm quyền xử phạt có thể tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính...*". Tuy nhiên đối với các hành vi vi phạm có mức xử phạt lớn, ví dụ hành vi vận chuyển lâm sản trái phép, nếu chỉ giữ các loại giấy tờ này thì không đảm bảo cho việc thi hành quyết định xử phạt.¹⁴

- **Khoản 9 Điều 125** Luật XLVPHC quy định biên bản tạm giữ tang vật, phương tiện, giấy phép, chứng chỉ hành nghề phải có chữ ký của người ra quyết định tạm giữ. Quy định này không phù hợp với thực tiễn vì biên bản tạm giữ phải lập ngay trong cuộc kiểm tra và phải giao ngay cho đối tượng có tang vật, phương tiện bị tạm giữ trong khi người có thẩm quyền ra quyết định tạm giữ ít khi trực

¹⁰ Bộ Công an, Trà Vinh, Quảng Ninh, TP Hồ Chí Minh, Ninh Bình

¹¹ An Giang, Bạc Liêu, Thừa Thiên Huế, Hòa Bình

¹² Bình Định

¹³ Bắc Giang, Cần Thơ, Long An, Bình Phước, Bình Định, Phú Yên, Nghệ An, Kiên Giang, Đồng Tháp, Vĩnh Long, Điện Biên, Hòa Bình, Khánh Hòa

¹⁴ Lâm Đồng, Vĩnh Phúc, Khánh Hòa

tiếp tham gia cùng đoàn kiểm tra xử phạt.¹⁵ Bên cạnh đó, quy định tại khoản 9 mẫu thuẫn với khoản 5 Điều 125.¹⁶

- Theo quy định tại **khoản 2 Điều 129**, trong trường hợp khám nơi cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính là chỗ ở thì phải được sự đồng ý của UBND cấp huyện. Quy định này không khả thi và gây khó khăn cho việc khám xét, vì các trình tự, thủ tục đề nghị Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định thông thường phải mất từ 01 đến 02 ngày.¹⁷

- Trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính thì người không có nơi cư trú ổn định được giao cho gia đình hoặc tổ chức xã hội quản lý (**Điều 131 Luật XLVPHC**). Tuy nhiên về điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị; về nhân sự theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 các tổ chức xã hội vẫn chưa đáp ứng được. Trên thực tế các tổ chức xã hội tại địa phương chưa đủ điều kiện để quản lý đối tượng này. Ngoài ra, chưa có quy định về chế độ, chính sách cho người được phân công quản lý, giáo dục đối tượng tại cộng đồng. Do vậy, việc thực hiện quy định giao cho gia đình, tổ chức quản lý người bị đề nghị áp dụng BPXLHC đưa vào trường giáo dưỡng, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc trong thời gian làm thủ tục áp dụng các BPXLHC theo Điều 131 Luật XLVPHC mang tính hình thức, không khả thi, không mang lại hiệu quả trong thực tế.¹⁸

1.1.2 Một số quy định của Luật XLVPHC chưa cụ thể, rõ ràng, dẫn đến nhiều cách hiểu và áp dụng khác nhau:

- **Khoản 1 Điều 2** Luật XLVPHC quy định "*vi phạm hành chính là hành vi có lỗi do cá nhân, tổ chức thực hiện...*"; **Điều 26** Luật XLVPHC quy định "*Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính... đối với vi phạm hành chính nghiêm trọng do lỗi cố ý của cá nhân, tổ chức*"; **Điểm b khoản 1 Điều 59** Luật XLVPHC quy định xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính, bao gồm "*cá nhân, tổ chức thực hiện hành vi vi phạm hành chính, lỗi, nhân thân của cá nhân vi phạm hành chính*". Tuy vậy hiện nay chưa có quy định nào hướng dẫn việc xác định lỗi, các hình thức lỗi cố ý, vô ý của cá nhân, tổ chức vi phạm hành chính để làm cơ sở pháp lý cho việc quy định và áp dụng hình thức xử phạt này.¹⁹

- Theo quy định tại **Khoản 10 Điều 2** Luật XLVPHC, tổ chức là cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp, tổ chức kinh tế, đơn vị vũ trang nhân dân và tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, Luật XLVPHC và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành chưa có quy định cụ thể tiêu chí để xác định thế nào là tổ chức dẫn đến cách hiểu và áp

¹⁵ Bộ Công an, Bộ Văn hóa – Thể thao – Du lịch, Đà Nẵng, Cần Thơ, Trà Vinh, Long An, Tiền Giang, Đồng Nai, Vĩnh Phúc, Nghệ An, Hải Phòng, Lạng Sơn

¹⁶ TP Hồ Chí Minh

¹⁷ Bộ Công an

¹⁸ Bộ Công an, Hà Nội, Thanh Hóa, Đắk Nông, Đồng Nai, Bà Rịa -Vũng Tàu, Hòa Bình, Lạng Sơn, Thái Nguyên

¹⁹ Quảng Ngãi, Long An, Hà Tĩnh

dụng pháp luật không thống nhất.²⁰

- Một số thuật ngữ mang tính định tính, chưa được giải thích rõ ràng để việc áp dụng được thống nhất, cụ thể: vi phạm hành chính “có quy mô lớn” (**khoản 1, Điều 10 Luật XLVPHC**); “vi phạm hành chính nghiêm trọng” để làm căn cứ ra quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề có thời hạn (**Điều 25, 26 Luật XLVPHC**); “vụ việc đặc biệt nghiêm trọng”, “nhiều tình tiết phức tạp” để làm căn cứ áp dụng gia hạn thời hạn ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính (**Khoản 1 Điều 66 Luật XLVPHC**); là “trường hợp khẩn cấp” để làm căn cứ khám nơi cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính vào ban đêm (**Khoản 4 Điều 129 Luật XLVPHC**); hành vi “trốn tránh”, “trì hoãn”²¹; “côn đồ hung hãn” (tại **Khoản 2 Điều 118 Luật XLVPHC**), “tình thế cấp thiết”, “sự kiện bất ngờ”, “sự kiện bất khả kháng” (**Điều 11 Luật XLVPHC**)²²; “gây hậu quả lớn hoặc gây ảnh hưởng xấu về dư luận xã hội” (**khoản 1 Điều 72 Luật XLVPHC**)²³ ...

- Trường hợp một hành vi vi phạm mà xảy ra tại nhiều thời điểm khác nhau nhưng chưa bị phát hiện, khi phát hiện ra hành vi vi phạm thì sẽ xử phạt 01 lần và áp dụng tình tiết tăng nặng theo điểm b **khoản 1 Điều 10 Luật XLVPHC** hay xử phạt theo từng thời điểm hành vi vi phạm theo điểm d **khoản 1 Điều 3 Luật XLVPHC**?²⁴

- Luật XLVPHC đã quy định vấn đề giao quyền xử phạt cho cấp phó tại **Điều 54** (Giao quyền xử phạt); **khoản 2 Điều 87** (Cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt VPHC); **khoản 2 Điều 123** (Tạm giữ người theo thủ tục hành chính) nhưng lại chưa quy định việc giao cho cấp phó có thẩm quyền áp dụng các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm việc xử phạt vi phạm hành chính cũng như các quyết định khác trong xử phạt vi phạm hành chính dẫn đến các cách hiểu và áp dụng pháp luật khác nhau trên thực tế.²⁵

- Quy định về thời điểm tính thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính tại điểm b **khoản 1 Điều 6 Luật XLVPHC** hiện nay có nhiều cách hiểu khác nhau, gây khó khăn trong việc xác định thời hiệu.²⁶

- Chưa có quy định cụ thể về căn cứ, tiêu chí để xác định tình tiết giảm nhẹ đối với người có hành vi vi phạm hành chính tự nguyện khai báo hoặc thành thật hối lỗi hoặc trình độ lạc hậu theo **Điều 9 Luật XLVPHC**.²⁷

- **Khoản 3 Điều 15, khoản 3 Điều 18 Luật XLVPHC** có quy định về các trường hợp tạm đình chỉ thi hành, sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ quyết định xử phạt vi phạm hành chính nhưng chưa có quy định cụ thể về điều kiện, trình tự, thủ tục

²⁰ Bộ Quốc phòng

²¹ An Giang, Bắc Ninh, Long An, TP Hồ Chí Minh

²² Hòa Bình

²³ Bộ Tài chính

²⁴ Hà Tĩnh, Bình Định, Phú Yên, Thanh Hóa, Bắc Ninh

²⁵ Bến Tre, Đà Nẵng, Cần Thơ, An Giang, Trà Vinh, Long An, Tiền Giang, Nghệ An, Quảng Bình, Đắk Nông, TP Hồ Chí Minh, Lạng Sơn

²⁶ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Nam Định, Hà Nam, Hậu Giang

²⁷ Bộ Y tế

thực hiện cũng như hệ thống biểu mẫu. Bên cạnh đó, chưa có quy định biện pháp khắc phục đối với trường hợp các quyết định xử phạt vi phạm hành chính có sai sót nhưng đã thi hành xong.²⁸

- **Điều 1, khoản 1 Điều 28** Luật XLVPHC quy định biện pháp "*Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện vi phạm hành chính hoặc buộc nộp lại số tiền bằng trị giá tang vật, phương tiện vi phạm hành chính đã bị tiêu thụ, tẩu tán, tiêu hủy trái quy định của pháp luật*". Tuy nhiên hiện nay chưa có hướng dẫn cụ thể về cách tính giá trị số lợi bất hợp pháp, gây khó khăn cho quá trình xử lý tại địa phương.²⁹

- **Khoản 1 Điều 52** Luật XLVPHC quy định thẩm quyền xử phạt tiền đối với tổ chức gấp 02 lần đối với cá nhân, trong khi đó, thẩm quyền tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính lại được xác định theo mức tiền phạt (được quy định đối với cá nhân vi phạm hành chính) (từ Điều 38 đến Điều 49 Luật XLVPHC). Do Luật XLVPHC chưa quy định rõ về thẩm quyền tịch thu tang vật, phương tiện đối với tổ chức vi phạm hành chính nên hiện nay có những cách hiểu và áp dụng khác nhau trên thực tế.³⁰

- Thẩm quyền tịch thu tang vật, phương tiện bị giới hạn theo thẩm quyền phạt tiền theo quy định từ **Điều 38 đến Điều 51** Luật XLVPHC. Tuy nhiên trên thực tế, trong một số trường hợp, người có thẩm quyền khó có thể xác định được giá trị hàng hóa vi phạm ngay tại thời điểm xử lý vi phạm do vậy các cơ quan chức năng gặp lúng túng trong việc áp dụng pháp luật.³¹

- Theo quy định **Điều 54** của Luật XLVPHC và Nghị định số 81/2013/NĐ-CP thì người có thẩm quyền xử phạt có thể giao quyền cho cấp phó. Trong trường hợp này dẫn đến hai cách hiểu khác nhau:

Quan điểm thứ nhất cho rằng: cấp trưởng đã giao quyền cho cấp phó xử lý các vụ việc vi phạm hành chính thì trong thời gian đó, cấp trưởng sẽ không thực hiện ký bất kỳ quyết định xử lý vi phạm hành chính nào thuộc thẩm quyền giải quyết của mình. Trong quá trình thực hiện việc giao quyền, có thể có sự trao đổi, xin ý kiến giữa cấp phó với cấp trưởng về từng vụ việc cụ thể, nhưng cấp phó được giao quyền phải tự chịu trách nhiệm cá nhân trước cấp trưởng và trước pháp luật về quyết định xử lý vi phạm của mình.

Quan điểm thứ hai cho rằng: mặc dù về nguyên tắc cấp trưởng đã giao quyền cho cấp phó của mình xử lý các vụ việc vi phạm hành chính, nhưng trong thời gian thực hiện giao quyền, cấp trưởng vẫn có quyền yêu cầu bộ phận giúp việc trình hồ sơ trực tiếp cho mình và cấp trưởng sẽ là người quyết định và ký các quyết định xử phạt vi phạm hành chính, áp dụng các biện pháp xử lý hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của mình. Dẫn đến có hiện tượng, cấp trưởng "né

²⁸ Bộ Tài chính, Hà Nội, Cần Thơ, Long An, Hà Tĩnh, Quảng Ninh, Bình Định, Phú Yên, Lâm Đồng, Thanh Hóa, Bắc Ninh, Đắk Lắk, Vĩnh Phúc, Sóc Trăng, Đắk Nông, Lào Cai, Bình Dương, TP Hồ Chí Minh, Khánh Hòa, Cà Mau.

²⁹ Long An, Bình Định, TP Hồ Chí Minh, Lạng Sơn

³⁰ Bộ Công an, Cần Thơ, Trà Vinh, Thừa Thiên Huế, Hải Phòng

³¹ Bộ Công an, Vĩnh Phúc, TP Hồ Chí Minh

tránh” những vụ khó hoặc những vụ việc vi phạm nhưng có tính chất “nhạy cảm”, dồn trách nhiệm cho cấp phó.³²

- **Khoản 1 Điều 58 Luật XLVPHC** quy định “*Trường hợp vi phạm hành chính được phát hiện nhờ sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật, nghiệp vụ thì việc lập biên bản vi phạm hành chính được tiến hành ngay khi xác định được tổ chức, cá nhân vi phạm.*” Như vậy trong trường hợp cá nhân, tổ chức vi phạm hành chính trong lĩnh vực môi trường (phải qua phân tích, kiểm nghiệm của đơn vị chức năng mới phát hiện được) thì việc lập biên bản vi phạm được diễn ra tại trụ sở cơ quan có thẩm quyền xử phạt hay tại nơi tổ chức, cá nhân vi phạm? ³³

- **Khoản 2 Điều 62 Luật XLVPHC** quy định trong quá trình thi hành quyết định XPVPHC, nếu hành vi vi phạm được phát hiện có dấu hiệu tội phạm mà chưa hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự thì người ra quyết định XPVPHC phải ra quyết định tạm đình chỉ thi hành quyết định đó. Khoản 1 Điều 66 Luật XLVPHC quy định trong trường hợp cần gia hạn thời hạn ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính thì người có thẩm quyền đang giải quyết vụ việc phải báo cáo thủ trưởng trực tiếp của mình bằng văn bản để xin gia hạn. Tuy nhiên trong hệ thống biểu mẫu đã được ban hành chưa có hai loại biểu mẫu này.³⁴ Bên cạnh đó, chưa có hướng dẫn cụ thể “*thủ trưởng trực tiếp*” là thủ trưởng của cơ quan quản lý theo ngành dọc hay cơ quan thanh tra chuyên ngành?³⁵

- **Điều 68 Luật XLVPHC** quy định trong trường hợp cá nhân, tổ chức vi phạm không thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính thì có thể bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại Mục 3, Chương III Luật XLVPHC. Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy có nhiều trường hợp cá nhân, tổ chức vi phạm không thực hiện quyết định đúng thời hạn thì sẽ bị đề nghị cưỡng chế, nhưng cũng trong thời gian đó, họ thực hiện quyền khiếu nại, khởi kiện đối với quyết định xử phạt vi phạm hành chính và thời hiệu, thời hạn khiếu nại, khởi kiện được thực hiện theo quy định tại Luật Khiếu nại hoặc Luật Tố tụng hành chính. Do đó, trên thực tế, để tổ chức thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong những trường hợp này là khá khó khăn vì rất nhiều tổ chức, cá nhân cho rằng khi họ đang thực hiện quyền khiếu nại, khởi kiện thì cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền không được tổ chức cưỡng chế đối với việc xử phạt đó. Điều này đặt ra yêu cầu cần bổ sung quy định hướng dẫn trong trường hợp cá nhân, tổ chức vi phạm thực hiện quyền khiếu nại, khởi kiện về quyết định xử phạt hành chính thì vẫn có thể bị cưỡng chế thi hành nếu hết thời hạn thi hành nhưng không thực hiện hoặc quy định trong trường hợp cá nhân, tổ chức thực hiện quyền khiếu nại, khởi kiện thì có thể tạm dừng việc thi hành quyết định xử phạt hành chính cho đến khi quyết định giải quyết khiếu nại của cơ quan, người có thẩm quyền hoặc bản án, quyết định của tòa án có hiệu lực thi hành.³⁶

³² Lào Cai, Khánh Hòa

³³ An Giang, Đồng Nai

³⁴ Bến Tre

³⁵ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, TP Hồ Chí Minh

³⁶ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Lào Cai, Đắk Lắk, Quảng Ninh

- Tại Điểm d Khoản 1 Điều 82 Luật XLVPHC quy định “đối với tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu không thuộc trường hợp quy định tại các điểm a, b, c và d khoản này thì tiến hành thuê tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi xảy ra hành vi vi phạm để thực hiện việc bán đấu giá; trường hợp không thuê được tổ chức bán đấu giá thì thành lập hội đồng để bán đấu giá”. Tuy nhiên, Điểm c Khoản 1 Điều 82 Luật XLVPHC lại quy định “tang vật, phương tiện vi phạm hành chính là ma túy, vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, vật có giá trị lịch sử, giá trị văn hóa, bảo vật quốc gia, cổ vật, hàng lâm sản quý hiếm, vật thuộc loại cấm lưu hành và tài sản khác”. Như vậy, “tài sản khác” ở đây được hiểu là những tài sản nào? có phải là tất cả các loại tài sản còn lại không được liệt kê hay không? Nếu hiểu như thế thì sẽ không còn tang vật, phương tiện vi phạm hành chính nào khác thuộc vào Điểm d Khoản 1. Vì vậy cần quy định cụ thể về “tài sản khác” để thống nhất trong áp dụng pháp luật.³⁷

- Khoản 2 Điều 83 Luật XLVPHC quy định tiền thu từ xử phạt vi phạm hành chính phải nộp toàn bộ vào ngân sách nhà nước và được quản lý, sử dụng theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước. Tuy nhiên trên thực tế địa phương cần nguồn kinh phí để hỗ trợ các lực lượng chức năng làm công tác quản lý và xử lý phạm hành chính nhưng chưa có quy định cụ thể.³⁸

- Các quy định tại khoản 4 Điều 92, khoản 1 Điều 94, khoản 1 Điều 96 Luật XLVPHC có sử dụng cụm từ “...đã bị áp dụng các biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn” nhưng trong thực tế đang tồn tại hai cách hiểu là đang bị áp dụng biện pháp này hoặc đã áp dụng xong biện pháp này.³⁹

- Việc theo dõi lâm sàng để xác định người nghiện ma túy đối với đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật XLVPHC còn gặp khó khăn do thời gian theo dõi dài (từ 24 đến 72 giờ), trong khi chưa có văn bản quy định ngành Y tế có quyền giữ người để theo dõi.⁴⁰

- Khoản 3 Điều 125 Luật XLVPHC quy định: *Người có thẩm quyền áp dụng hình thức xử phạt tịch thu tang vật, phương tiện VPHC quy định tại Chương II Phần thứ hai của Luật này thì có thẩm quyền tạm giữ tang vật, phương tiện được sử dụng để VPHC*. Quy định trên chưa đảm bảo tính chặt chẽ, do đó, trong thực tiễn áp dụng pháp luật có hai cách hiểu khác nhau về thẩm quyền tạm giữ tang vật, phương tiện được sử dụng để VPHC:

Quan điểm thứ nhất cho rằng: Theo quy định trên thì thẩm quyền tạm giữ tang vật, phương tiện VPHC phải tương ứng với thẩm quyền tịch thu tang vật, phương tiện VPHC, có nghĩa là người nào có thẩm quyền tịch thu tang vật, phương tiện đó thì mới có thẩm quyền tạm giữ tang vật, phương tiện đó. Ví dụ: Chủ tịch UBND cấp huyện có thẩm quyền tạm giữ tang vật, phương tiện có giá trị

³⁷ Bộ Quốc phòng

³⁸ Tây Ninh

³⁹ Bến Tre...

⁴⁰ Hà Nội, Bắc Ninh

không quá 50 triệu đồng, thì mới có thẩm quyền tạm giữ tang vật, phương tiện VPHC đó có giá trị không quá 50 triệu đồng.

Quan điểm thứ hai cho rằng: Khoản 3 Điều 125 là quy định chung, do đó, tất cả những người có thẩm quyền tịch thu tang vật, phương tiện VPHC quy định tại Chương II Phần thứ hai của Luật XLVPHC đều có thẩm quyền tạm giữ tang vật, phương tiện được sử dụng để VPHC mà không cần phân biệt giá trị tang vật, phương tiện VPHC là bao nhiêu.

Do đó, cần có quy định chặt chẽ hoặc có hướng dẫn cụ thể về thẩm quyền tạm giữ tang vật, phương tiện VPHC quy định tại khoản 3 Điều 125 nêu trên, để áp dụng pháp luật thống nhất.⁴¹

- **Khoản 1 Điều 126** Luật XLVPHC quy định "*cá nhân, tổ chức vi phạm phải nộp một khoản tiền tương đương trị giá tang vật, phương tiện vi phạm vào ngân sách nhà nước*" nhưng Điều 21 Luật XLVPHC không quy định nội dung này là hình thức xử phạt hay biện pháp khắc phục hậu quả. Do vậy người có thẩm quyền áp dụng pháp luật gặp lúng túng khi thể hiện nội dung này trong quyết định xử phạt.⁴² Bên cạnh đó chưa có quy định cụ thể về trình tự, áp dụng các biện pháp này.⁴³

- Luật XLVPHC và văn bản hướng dẫn thi hành chưa có quy định rõ về thời điểm bắt đầu tính thời gian chấp hành quyết định của Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào CSCNBB, dẫn đến có nhiều cách tính khác nhau. Một số nơi tính từ ngày người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định được đưa vào cơ sở xã hội, một số nơi tính từ ngày quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính của Tòa án có hiệu lực và một số nơi lại tính từ ngày CSCNBB tiếp nhận người nghiện ma túy, do đó ảnh hưởng đến quyền của người nghiện ma túy.⁴⁴

- **Tại khoản 3 Điều 131** Luật XLVPHC quy định thời hạn quản lý được tính từ ngày lập hồ sơ cho đến khi người có thẩm quyền đưa đối tượng đi áp dụng biện pháp xử lý hành chính theo quyết định của Tòa án, cần quy định rõ thời hạn quản lý tối đa là bao nhiêu ngày (quy định như hiện nay còn chung chung làm chậm thời gian đưa người nghiện đi cai nghiện).⁴⁵

1.2 Những khó khăn, vướng mắc chủ yếu xuất phát từ quy định của các Nghị định quy định chi tiết Luật XLVPHC:

1.2.1 Những khó khăn, vướng mắc liên quan đến Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật XLVPHC:

- Về hệ thống biểu mẫu:

+ Nghị định số 81/2013/NĐ-CP đang thiếu biểu mẫu Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả⁴⁶; mẫu biên bản xác minh; biên bản

⁴¹ Tiền Giang

⁴² Đắk Lắk

⁴³ Đắk Nông

⁴⁴ TP Hồ Chí Minh

⁴⁵ Bà Rịa – Vũng Tàu

⁴⁶ Cần Thơ, An Giang, Quảng Ninh, Kiên Giang, Sóc Trăng, Điện Biên, Bạc Liêu

giao quyết định xử phạt; biên bản trả lại tang vật, giấy tờ, phương tiện; biên bản niêm phong/ mở niêm phong lô hàng tạm giữ, biên bản lấy mẫu lô hàng để giám định, văn bản kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính do công chức tư pháp - hộ tịch cấp xã, trường phòng tư pháp cấp huyện...⁴⁷

+ Một số mẫu biên bản kèm theo Nghị định số 81/2013/NĐ-CP không phù hợp với thể thức văn bản hành chính quy định tại Thông tư số 01/2011/TT-BNV ngày 19/01/2011 của Bộ Nội vụ, dẫn đến việc mỗi địa phương áp dụng một cách khác nhau.⁴⁸

+ Các biểu mẫu ban hành kèm theo Nghị định số 81/2013/NĐ-CP không thống nhất với các biểu mẫu của các Bộ, ngành Trung ương trong lĩnh vực Công an, Hải quan...nên địa phương gặp lúng túng trong việc triển khai áp dụng các biểu mẫu.⁴⁹

+ Mẫu biên bản số 1 ban hành kèm theo Nghị định số 81/2013/NĐ-CP có hướng dẫn phải ghi rõ tang vật, phương tiện, giấy tờ bị tạm giữ nhưng theo quy trình tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính quy định tại Điều 125 Luật XLVPHC, trước khi tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính thì phải có quyết định tạm giữ của người có thẩm quyền, sau đó mới lập biên bản tạm giữ (ngoại trừ tạm giữ trong trường hợp cần phải tạm giữ ngay).. Do giữa Luật XLVPHC và biểu mẫu 01 của Nghị định 81/2013/NĐ-CP không thống nhất cho nên dẫn đến cách hiểu và áp dụng pháp luật khác nhau. Để cho thuận tiện, nhanh chóng thì các lực lượng chức năng thường chọn áp dụng biểu mẫu 01 để ghi luôn việc tạm giữ tang vật, phương tiện, giấy tờ vi phạm hành chính thay vì phải làm theo trình tự, thủ tục là phải có quyết định tạm giữ, biên bản tạm giữ.⁵⁰

+ Mẫu biên bản số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 81 có nội dung "*Cá nhân/Tổ chức vi phạm gửi văn bản yêu cầu giải trình đến ông/bà..... trước ngày... tháng... năm.... Để thực hiện quyền giải trình*" là chưa phù hợp, vì theo quy định của Điều 61 Luật XLVPHC, người có quyền giải trình có thể thực hiện việc giải trình bằng hình thức giải trình trực tiếp hoặc giải trình bằng văn bản. Hơn nữa, trong một số trường hợp, có thể chưa xác định được người có thẩm quyền xử phạt ngay tại thời điểm lập biên bản vi phạm hành chính.⁵¹

+ Một số biểu mẫu kèm theo Nghị định số 81/2013/NĐ-CP còn khó hiểu, chưa dễ áp dụng như mẫu quyết định số 02 về xử phạt VPHC phần nội dung áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả 6a, 6b, 10a, 10b, do đó việc ban hành các quyết định xử phạt vi phạm hành chính của một số cơ quan, đơn vị chưa tuân thủ đúng mẫu.⁵²

⁴⁷ Long An, Bình Định, Phú Yên, Tiền Giang, Đắk Lắk, Đồng Nai, Nghệ An, TP Hồ Chí Minh

⁴⁸ Bộ Văn hóa – Thể thao – Du lịch, Cần Thơ, An Giang, Trà Vinh, Long An, Quảng Ngãi, Đồng Nai, Nghệ An, Kiên Giang, Điện Biên

⁴⁹ Tây Ninh

⁵⁰ Lào Cai, TP Hồ Chí Minh

⁵¹ TP Hồ Chí Minh

⁵² Lạng Sơn

+ Mẫu Biên bản số 05 ban hành kèm theo Nghị định số 81/2013/NĐ-CP có chữ ký, dấu của người ra quyết định tạm giữ. Đối với những trường hợp tang vật, phương tiện vi phạm thuộc thẩm quyền tạm giữ của Chủ tịch UBND tỉnh thì việc phải có chữ ký của Chủ tịch UBND tỉnh rất khó khăn.⁵³

+ Tại các biểu mẫu ban hành kèm theo Nghị định số 81/2013/NĐ-CP có phần ghi chú (*) yêu cầu ghi đầy đủ tên xã, tên huyện, tên tỉnh trong văn bản thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp xã; ghi đầy đủ tên tỉnh, tên huyện trong văn bản thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện. Tuy nhiên Ủy ban nhân dân là cấp hành chính được tổ chức theo Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2004, theo đó: Ủy ban nhân dân tỉnh không phải là cơ quan chủ quản của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp huyện không phải là cơ quan chủ quản của Ủy ban nhân dân cấp xã, nên không thể ghi tương tự như trong trường hợp cơ quan ban hành văn bản là cơ quan trực thuộc của Ủy ban nhân dân tỉnh được.⁵⁴

- **Điều 3** Nghị định số 81/2013/NĐ-CP quy định “*Thời hạn tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề đối với hành vi vi phạm hành chính phải được quy định thành khung thời gian cụ thể, khoảng cách giữa thời gian tước tối thiểu và tối đa không quá lớn*”. Tuy nhiên, hiện nay chưa có văn bản nào hướng dẫn cách xác định thời gian tước cụ thể đối với một hành vi vi phạm, dẫn đến khó khăn, vướng mắc trong trường hợp quy định thời hạn tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề theo khung thời gian.⁵⁵

- **Khoản 3 Điều 6** Nghị định số 81/2013/NĐ-CP quy định “*Một hành vi vi phạm hành chính chỉ bị lập biên bản và ra quyết định xử phạt một lần*”. Trong thực tế người có thẩm quyền áp dụng pháp luật gặp lúng túng với trường hợp cơ quan có thẩm quyền đã lập biên bản với hành vi có dấu hiệu vi phạm hành chính, chưa ra quyết định xử phạt nhưng sau khi kiểm tra phát hiện hình thức và nội dung biên bản không phù hợp. Nếu lập biên bản lại thì không phù hợp với quy định, nếu vẫn xử phạt thì biên bản lập sai xử lý thế nào? ⁵⁶

- Nghị định số 81/2013/NĐ-CP yêu cầu lập biên bản tạm giữ tang vật, phương tiện, giấy phép, chứng chỉ hành nghề trong khi biên bản tạm giữ vi phạm hành chính đã phải ghi chi tiết các tang vật, phương tiện, giấy phép, chứng chỉ hành nghề.⁵⁷

- Nghị định số 81/2013/NĐ-CP chưa quy định rõ cơ chế phối hợp giữa các cơ quan liên quan đối với nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác thi hành pháp luật về XLVPHC.⁵⁸

- Quy định thời điểm báo cáo năm trong Nghị định số 81/2013/NĐ-CP từ 01/10 năm trước đến 30/09 năm nay là chưa phù hợp với thời điểm báo cáo năm kế hoạch

⁵³ Bộ Văn hóa – Thể thao – Du lịch, Sóc Trăng, Lào Cai

⁵⁴ Lào Cai

⁵⁵ Bộ Giao thông vận tải, Ninh Thuận

⁵⁶ Bình Thuận, Phú Yên, Tiền Giang, Cà Mau

⁵⁷ Bộ Văn hóa – Thể thao và Du lịch

⁵⁸ Hải Phòng, Phú Yên

của các cơ quan đơn vị (31/12) dẫn đến nhiều cơ quan đơn vị chưa chốt số liệu dẫn đến báo cáo chiếu lệ, số liệu không chính xác hoặc vênh nhau giữa các ngành.⁵⁹

1.2.2 Những khó khăn, vướng mắc liên quan đến các Nghị định khác:

1.2.2.1 Một số vấn đề lớn liên quan đến các nghị định của Chính phủ:

- Về tính thống nhất, đồng bộ giữa các Nghị định của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính:

+ Hiện tại có 2 nghị định xử phạt điều chỉnh hành vi vi phạm về bán hàng đa cấp đang được áp dụng là Nghị định số 71/2014/NĐ-CP ngày 21/7/ Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 124/2015/NĐ-CP ngày 19/11/2015), do đó gây khó khăn cho cán bộ thực thi công vụ, cơ quan nhà nước có thẩm quyền khi xử lý vụ việc.⁶⁰

+ Một số hành vi vi phạm được quy định cả trong Nghị định số 176/2013/NĐ-CP và Nghị định số 185/2013/NĐ-CP với mức tiền phạt chênh lệch khá lớn như hành vi kinh doanh thuốc phòng bệnh, chữa bệnh cho người bệnh quá hạn sử dụng.⁶¹

+ Hành vi được quy định tại điểm b, khoản 1, điều 15, Nghị định 80/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 quy định “*Lượng của hàng đóng gói sẵn không phù hợp với thông tin ghi trên nhãn hàng hóa, tài liệu đi kèm, hoặc không phù hợp với yêu cầu kỹ thuật đo lường do tổ chức, cá nhân sản xuất hoặc nhập khẩu công bố*” trùng lặp với hành vi được quy định tại điểm b, khoản 02, điều 16 Nghị định 119/2013/NĐ-CP ngày 09/10/2013 quy định “*Có khối lượng tịnh, thể tích thực ngoài mức giới hạn cho phép so với khối lượng, thể tích ghi trên nhãn mà nhà sản xuất đã công bố hoặc đăng ký và được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt*” nhưng mức xử phạt được quy định không thống nhất.⁶²

+ Hành vi “*kinh doanh sản phẩm thức ăn chăn nuôi hết hạn sử dụng*” được quy định tại khoản 1 Điều 35 Nghị định số 119/2013/NĐ-CP trùng lặp với hành vi “*Kinh doanh hàng hóa quá hạn sử dụng ghi trên nhãn hàng hóa hoặc bao bì hàng hóa*” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 21 Nghị định số 185/2013/NĐ-CP, (đã được sửa đổi, bổ sung theo khoản 18 Điều 1 Nghị định số 124/2015/NĐ-CP) tuy nhiên mức xử phạt được quy định không thống nhất.⁶³

+ Lực lượng quản lý thị trường không có thẩm quyền xử phạt đối với hành vi “*không gắn tên doanh nghiệp tại trụ sở chính, chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp*” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 32 Nghị định 155/2013/NĐ-CP nhưng lại có thẩm quyền xử phạt đối với hành vi “*kinh doanh mà không treo biển hiệu*” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 66 Nghị định số 158/2013/NĐ-CP.⁶⁴

⁵⁹ Điện Biên

⁶⁰ Ninh Bình

⁶¹ Hải Dương

⁶² Bà Rịa – Vũng Tàu

⁶³ Hà Giang

⁶⁴ TP Hồ Chí Minh

+ Trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu có 02 Nghị định xử phạt điều chỉnh là Nghị định số 80/2013/NĐ-CP ngày 19/07/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm hàng hóa và Nghị định số 97/2013/NĐ-CP ngày 27/08/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực dầu khí, kinh doanh xăng dầu và dầu khí dầu mỏ hóa lỏng.⁶⁵

+ Hành vi "kinh doanh không có biển hiệu" được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 66 Nghị định 158/2013/NĐ-CP trùng lặp với hành vi "không treo biển đại lý Internet hoặc điểm cung cấp dịch vụ truy cập Internet công cộng" được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 32 Nghị định số 174/2013/NĐ-CP tuy nhiên mức xử phạt lại chênh lệch nhau rất lớn (10.000.000 – 15.000.000 đồng đối với hành vi "kinh doanh không có biển hiệu" và 2.000.000 đồng – 5.000.000 đồng đối với hành vi "không treo biển đại lý Internet hoặc điểm cung cấp dịch vụ Internet công cộng").⁶⁶ Tương tự như vậy, hành vi "kinh doanh không đúng ngành nghề, mặt hàng, địa điểm kinh doanh ghi trong giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh" (khoản 1, Điều 6 Nghị định số 185/2013/NĐ-CP) trùng lặp với hành vi "kinh doanh ngành, nghề không có trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp" (Điều 25 Nghị định số 155/2013/NĐ-CP) tuy nhiên mức phạt tiền được áp dụng đối với các hành vi này cũng có sự chênh lệch rất lớn. (Mức phạt tiền lần lượt là 1.000.000 – 5.000.000 và 15.000.000 – 20.000.000).⁶⁷

+ Cùng là hành vi kinh doanh trò chơi điện tử ở địa điểm cách trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông dưới 200m có thể bị xử phạt theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 69 Nghị định số 174/2013/NĐ-CP ngày 13/11/2013 của Chính phủ quy định XPVPHC trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin và tần số vô tuyến điện hoặc điểm a khoản 1 Điều 16 Nghị định số 158/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định XPVPHC trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo do hai cơ quan có thẩm quyền xử phạt khác nhau là Thanh tra Sở Thông tin truyền thông và Thanh tra Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch.⁶⁸

- Về phân định thẩm quyền xử phạt của các lực lượng chức năng:

Việc phân định thẩm quyền của các chức danh trong các Nghị định xử phạt vi phạm hành chính còn chung chung, không gắn với từng hành vi vi phạm tại các điều, khoản cụ thể, đặc biệt là của lực lượng Công an nhân dân, Quản lý thị trường, Chủ tịch UBND các cấp, Thanh tra chuyên ngành...⁶⁹

- Về đối tượng xử phạt:

Điều 5 Luật XLVPHC quy định việc xử phạt vi phạm hành chính chỉ áp dụng đối với cá nhân, tổ chức. Tuy nhiên trên thực tế phát sinh các đối tượng vi phạm là hộ gia đình hoặc cộng đồng dân cư, cơ sở tôn giáo... Một số nghị định đã

⁶⁵ Bình Định

⁶⁶ Quảng Ninh

⁶⁷ TP Hồ Chí Minh

⁶⁸ Bắc Giang...

⁶⁹ Bộ Công an, Bộ Văn hóa – Thể thao – Du lịch, Gia Lai, Cần Thơ, Trà Vinh, Đắk Nông...

bổ sung các đối tượng xử phạt ngoài cá nhân và tổ chức, ví dụ như Nghị định số 102/2014/NĐ-CP (điểm a khoản 1 Điều 2) quy định bổ sung đối tượng hộ gia đình, cộng đồng dân cư và áp dụng mức xử phạt như đối với cá nhân. Trên thực tế, đối với đối tượng vi phạm là hộ gia đình, do không có hướng dẫn cụ thể nên các cơ quan có thẩm quyền gặp khó khăn trong việc xử phạt vợ hay chồng hay cả hai vợ chồng hay là cả hộ gia đình.⁷⁰

- Về việc ban hành các Nghị định của Chính phủ:

Một số nghị định xử phạt vi phạm hành chính sau một thời gian thi hành đã bộc lộ vướng mắc, bất cập nhưng chưa được sửa đổi, bổ sung kịp thời, đặc biệt là liên quan đến tính đồng bộ, thống nhất giữa các nghị định xử phạt và phân định thẩm quyền xử phạt của các lực lượng chức năng. Bên cạnh đó, các hành vi vi phạm hành chính trong một số lĩnh vực như nội vụ, tôn giáo, lãnh sự, thi đua – khen thưởng... chưa được pháp luật điều chỉnh, ảnh hưởng đến hiệu quả, hiệu lực công tác quản lý THPL về XLVPHC trong các lĩnh vực này.

1.2.2.2 Một số vấn đề cụ thể liên quan đến các Nghị định của Chính phủ:

- *Nghị định số 80/2013/NĐ-CP ngày 19/07/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa:*

+ Nghị định số 80/2013/NĐ-CP quy định việc áp dụng hình thức xử phạt tiền và biện pháp khắc phục hậu quả là buộc nộp lại số tiền thu lợi bất hợp pháp có được do hành vi vi phạm là “*buôn bán hàng đóng gói sẵn mà lượng của hàng đóng gói sẵn đó có giá trị trung bình nhỏ hơn giá trị trung bình cho phép theo yêu cầu kỹ thuật đo lường do tổ chức, cá nhân công bố hoặc do cơ quan có thẩm quyền quy định để thu lợi bất hợp pháp*” (khoản 2 và khoản 3 Điều 16). Tuy nhiên Nghị định chưa quy định hình thức xử lý đối với hàng hóa vi phạm.⁷¹

+ Khoản 6 Điều 26 Nghị định số 80/2013/NĐ-CP quy định hình thức xử phạt bổ sung: “*Tịch thu hàng hóa không đảm bảo an toàn sử dụng cho người, vật nuôi, cây trồng, ảnh hưởng đến môi sinh, môi trường đối với vi phạm quy định từ khoản 1 đến khoản 5 khi không thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại điểm a khoản 7 Điều này*”. Trong khi đó điểm a khoản 7 điều này quy định: Buộc thu hồi hàng hóa vi phạm về nhãn đang lưu thông trên thị trường. Như vậy, đã không thu hồi được hàng hóa vi phạm về nhãn đang lưu thông trên thị trường thì việc tịch thu là không khả thi.⁷²

+ Nghị định số 80/2013/NĐ-CP chưa quy định biện pháp xử lý về sai số phương tiện đo gây khó khăn công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong lĩnh vực tiêu chuẩn – đo lường – chất lượng.⁷³

- *Nghị định số 93/2013/NĐ-CP ngày 20/08/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông hàng hải, đường thủy nội địa:*

⁷⁰ Gia Lai, An Giang, Bình Thuận, Quảng Ninh, Thanh Hóa, Đắk Lắk, Cao Bằng, Nghệ An, Khánh Hòa

⁷¹ Sóc Trăng

⁷² TP Hồ Chí Minh

⁷³ Lạng Sơn

+ Điều 69 Nghị định số 93/2013/NĐ-CP quy định Thanh tra giao thông có quyền xử phạt vi phạm hành chính đối với các hành vi vi phạm liên quan đến công trình giao thông, cơ sở đào tạo, đóng mới, hoán cải, cảng, bến...trừ cảng, bến thủy nội địa thuộc phạm vi trách nhiệm của Cảng vụ đường thủy nội địa. Vì vậy công tác thanh tra, kiểm tra và xử phạt vi phạm hành chính của lực lượng Thanh tra giao thông gặp nhiều khó khăn do có sự chồng chéo về thẩm quyền.⁷⁴

+ Mức xử phạt đối với hành vi không trang bị hoặc trang bị không đủ thiết bị cứu đắm (phao cứu sinh) là quá thấp (từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng), không đủ tính răn đe đối với chủ phương tiện.⁷⁵

- *Nghị định số 95/2013/NĐ-CP ngày 22/8/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động, bảo hiểm xã hội, đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng:*

+ Khoản 1, khoản 3, khoản 4 Điều 14 Nghị định số 95/2013/NĐ-CP chỉ quy định một mức xử phạt đối với hành vi vi phạm về thời giờ nghỉ ngơi, làm việc, làm thêm giờ quá giới hạn cho phép nhưng không phân chia mức xử phạt tương ứng theo quy mô, số lượng lao động làm thêm giờ là không hợp lý.⁷⁶

+ Một số hành vi vi phạm của người sử dụng lao động trong Nghị định số 95/2013/NĐ-CP bị áp dụng biện pháp xử phạt bổ sung là đình chỉ hoạt động. Tuy nhiên nếu áp dụng biện pháp này đối với doanh nghiệp có số lượng người lao động nhiều sẽ ảnh hưởng đến việc làm, đời sống của người lao động nên rất khó áp dụng trong thực tế.

- *Nghị định số 97/2013/NĐ-CP ngày 27/08/2013 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí dầu mỏ hóa lỏng:*

+ Hành vi chiết nạp LPG trái phép được điều chỉnh bởi 02 điều khoản là khoản 2 Điều 53 và điểm d khoản 2 Điều 57 Nghị định số 97/2013/NĐ-CP nhưng quy định hình thức xử phạt khác nhau.⁷⁷

+ Các hành vi "mua, bán, vận chuyển, trao đổi, lưu trữ các loại chai LPG và LPG chai của thương nhân kinh doanh LPG khác ngoài hợp đồng đã ký" được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 53 của Nghị định số 97/2013/NĐ-CP đã bao hàm tất cả các hành vi được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 49, điểm c khoản 4 Điều 50, điểm c khoản 3 Điều 51 Nghị định này nhưng khung tiền phạt lại không thống nhất.⁷⁸

+ Nghị định số 97/2013/NĐ-CP chưa có chế tài xử phạt đối với các hành vi không chấp hành việc lưu mẫu xăng, không trang bị ca đong, bình đong và không xuất trình được phiếu xét nghiệm chất lượng sản phẩm hàng hóa theo quy định theo yêu cầu của cơ quan chức năng.⁷⁹

⁷⁴ Quảng Ninh

⁷⁵ Quảng Ninh

⁷⁶ Đồng Nai

⁷⁷ Lâm Đồng

⁷⁸ Bà Rịa - Vũng Tàu

⁷⁹ Lạng Sơn

+ Theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 57 Nghị định số 97/2013/NĐ, mức xử phạt đối với hành vi sang, chiết, nạp gas trái phép là từ 20 - 30 triệu đồng. Tuy nhiên, trên thực tế, mức tiền phạt này chỉ có tính khả thi đối với các đối tượng có hành vi sang, chiết gas với quy mô lớn, còn các đối tượng vi phạm nhỏ, sử dụng bình gas loại 12kg và bình gas mini phần lớn đều là những người lao động chân tay, không nghề nghiệp, có mức thu nhập thấp nên không đủ khả năng đóng tiền phạt với mức tiền trên, gây khó khăn cho việc thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Do vậy, cần quy định cụ thể mức phạt theo quy mô sản xuất và mức độ vi phạm.

- *Nghị định 99/2013/NĐ-CP ngày 29/08/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp:*

- Các quy định xử phạt trong Nghị định số 99/2013/NĐ-CP đang chưa cụ thể, rõ ràng, đặc biệt là trình tự, thủ tục tiền hành xác minh, xử lý vi phạm đối với tổ chức, cá nhân vi phạm phức tạp, liên quan đến nhiều cấp, nhiều ngành.⁸⁰

- *Nghị định 102/2014/NĐ-CP ngày 10/12/2014 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai:*

+ Nghị định số 102/2013/NĐ-CP chưa quy định chế tài xử phạt đối với hành vi hủy hoại đất (khoản 25 Điều 3 và điểm b khoản 1 Điều 64 Luật Đất đai 2013)⁸¹; chưa có quy định chế tài xử phạt đối với hành vi thiếu trách nhiệm để đất bị lấn chiếm (điểm đ khoản 1 Điều 64 Luật Đất đai 2013); hành vi chậm đưa đất vào sử dụng quá thời gian quy định (điểm i khoản 1 Điều 64 Luật Đất đai 2013).⁸²

+ Tại Điểm a Khoản 3 Điều 11 Nghị định 102/2014/NĐ-CP quy định biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi gây cản trở cho việc sử dụng đất của người khác là tịch thu tang vật, phương tiện được sử dụng để thực hiện hành vi vi phạm nhưng Luật XLVPHC quy định tịch thu tang vật, phương tiện được sử dụng để thực hiện hành vi vi phạm là hình thức xử phạt hoặc thức xử phạt bổ sung, không phải là biện pháp khắc phục hậu quả.⁸³

+ Khoản 1 Điều 36 Nghị định số 102/2013/NĐ-CP quy định: "Đối với hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai xảy ra trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực mà sau đó mới bị phát hiện hoặc đang xem xét, giải quyết thì áp dụng Nghị định của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai có hiệu lực tại thời điểm thực hiện hành vi vi phạm để xử lý. Trường hợp các quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong Nghị định này có lợi cho đối tượng vi phạm hành chính thì áp dụng các quy định của Nghị định này để xử lý." Tuy nhiên trên thực tế tại địa phương, đối với những trường hợp vi phạm đã xảy ra từ rất lâu, việc xác định thời điểm vi phạm cũng như việc truy lại các quy định pháp luật về XLVPHC tại thời điểm đó rất khó khăn. Điều này sẽ dẫn đến có địa phương bỏ

⁸⁰ Bình Phước

⁸¹ Long An

⁸² Bắc Kạn

⁸³ Lâm Đồng

qua không XLVPHC hoặc đối tượng vi phạm hành chính cố tình không khai báo trung thực.⁸⁴

+ Nghị định 102/2013/NĐ-CP không quy định trong trường hợp xử phạt hộ gia đình, cộng đồng dân cư thì ai là người đại diện nhận quyết định xử phạt và thi hành quyết định xử phạt.⁸⁵

- *Nghị định số 103/2013/NĐ-CP ngày 12/09/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thủy sản:*

+ Nghị định số 103/2013/NĐ-CP không quy định chế tài xử phạt hành vi "Hoạt động sai nội dung ghi trong giấy phép về khai thác thủy sản"⁸⁶; hành vi vận chuyển các loài thủy sinh quý hiếm có nguy cơ tuyệt chủng; hành vi vận chuyển, thu gom, lưu giữ thủy sản; hành vi vi phạm quy định về mặt nước nội đồng; hành vi hủy hoại rừng ngập mặn, bãi bồi ven biển; hành vi sử dụng hóa chất, kháng sinh, chất xử lý cải tạo môi trường trong nuôi trồng thủy sản,⁸⁷ ...

+ Mức xử phạt đối với hành vi vi phạm trong khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản cao hơn nhiều so với phương tiện, tang vật bị tạm giữ do vậy nhiều trường hợp chủ tang vật, phương tiện bỏ trốn, không chấp hành quyết định xử phạt. Các cơ quan chức năng cũng gặp khó khăn trong việc xử lý các tang vật, phương tiện này.⁸⁸

+ Việc quy định thẩm quyền xử phạt của công chức được giao nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành là quá thấp so với mức phạt của hầu hết các hành vi vi phạm trong lĩnh vực thủy sản. Nhiều trường hợp các hành vi vi phạm trên biển phải chuyển hồ sơ, tang vật về đất liền để người có thẩm quyền xử lý nên tốn nhiều chi phí và thời gian.

+ Một số hành vi vi phạm chưa được quy định rõ và thiếu do việc cập nhật và sửa đổi bổ sung các quy định mới cho phù hợp với thực tiễn còn chậm, ví dụ: Tại điều 7 quy định về quản lý các loài thủy sinh quý hiếm có nguy cơ tuyệt chủng chỉ quy định "*vi phạm đối với các hành vi khai thác, mua bán, thu gom, nuôi, lưu giữ, sơ chế, chế biến*". Nhưng trên thực tế, nếu là hành vi **vận chuyển** thì không bị điều chỉnh bởi Quy định này. Mặt khác, hình thức xử phạt bổ sung không quy định áp dụng đối với các đối tượng *mua bán, thu gom, vận chuyển, sơ chế, chế biến các loài thủy sinh quý hiếm có nguy cơ tuyệt chủng* do đó không đảm bảo tính răn đe của pháp luật vì đây là vi phạm khá nghiêm trọng.⁸⁹

+ Đối với thẩm quyền lập biên bản xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thủy sản, tại điều 43, khoản 1, điểm c quy định người có thẩm quyền là "*Thuyền trưởng (là công chức, viên chức) tàu công vụ của thanh tra chuyên ngành*", nhưng trên thực tế thuyền trưởng làm việc ở các tàu thanh tra chuyên ngành được xếp vào ngạch nhân viên kỹ thuật và là nhân viên hợp đồng theo Nghị

⁸⁴ Phú Yên

⁸⁵ Lai Châu

⁸⁶ Bình Thuận

⁸⁷ Đắk Lắk

⁸⁸ Thừa Thiên Huế

⁸⁹ Bà Rịa – Vũng Tàu

định 68, do đó thực tế thuyền trưởng tàu công vụ thanh tra chuyên ngành không có thẩm quyền lập biên bản, vì vậy đơn vị gặp rất nhiều khó khăn trong việc xử lý vi phạm hành chính trên biển do phát sinh từ quá trình vi phạm của đối tượng, hoạt động vi phạm được các đối tượng vi phạm nghiên cứu kỹ, tìm cách lách những chỗ chưa quy định chặt chẽ.⁹⁰

+ Tại Điểm c, Khoản 6, Điều 10 Nghị định số 103/2013/NĐ-CP ngày 12/9/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thủy sản: “Tước quyền sử dụng giấy phép khai thác thủy sản từ 01 tháng đến 03 tháng đối với hành vi quy định tại Điểm đ Khoản 5 Điều này.” Thực tế chưa áp dụng được bởi đối tượng vi phạm và người được cấp giấy phép khai thác thủy sản là 02 cá nhân khác nhau.⁹¹

- Nghị định số 109/2013/NĐ-CP ngày 24/9/2013 của Chính phủ quy định XPVPHC trong lĩnh vực quản lý giá, phí, lệ phí, hóa đơn

+ Nghị định số 109/2013/NĐ-CP quy định hình thức xử phạt đối với một số hành vi, ví dụ hành vi không niêm yết giá (khoản 1 Điều 12) là không đủ sức răn đe (phạt cảnh cáo đối với hành vi vi phạm lần đầu hoặc phạt tiền từ 300.000 đồng – 500.000 đồng đối với vi phạm từ lần thứ hai trở lên tại Điều 12 Nghị định số 109/2013/NĐ-CP)⁹²;

+ Điều 42 Nghị định số 109/2013/NĐ-CP chỉ quy định thẩm quyền xử phạt của Thanh tra viên, Chánh thanh tra Sở Tài chính mà không quy định thẩm quyền của Thanh tra viên, chánh thanh tra các sở, ngành khác và trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành cấp Sở, do vậy gây khó khăn trong công tác xử phạt trên thực tế.⁹³

+ Nghị định chưa quy định thẩm quyền xử phạt của UBND các cấp, lực lượng Quản lý thị trường, Công an, Hải quan đối với lĩnh vực giá, hóa đơn gây khó khăn cho việc chứng minh các trường hợp hàng lậu, hành vi xoay vòng hóa đơn, sử dụng một hóa đơn cho nhiều lô hàng để trốn thuế, kinh doanh hàng lậu. Trong khi đó, cơ quan thuế không có chức năng kiểm tra hàng hóa lưu thông trên thị trường nên không thể xử lý tận gốc việc bán hàng không có hóa đơn để trốn thuế, hàng lậu.⁹⁴

+ Điểm a khoản 1 Điều 25 quy định xử phạt đối với hành vi thu phí, lệ phí không đúng mức phí, lệ phí theo quy định của pháp luật có số tiền vi phạm dưới 10.000.000 đồng là quá chung chung, gây khó khăn cho việc xử phạt của các cơ quan chức năng.⁹⁵

+ Nghị định số 109/2013/NĐ-CP chưa quy định chế tài xử phạt đối với một số hành vi liên quan đến hoạt động thẩm định giá; đăng ký giá, kê khai giá.⁹⁶

⁹⁰ Bà Rịa – Vũng Tàu

⁹¹ Kiên Giang

⁹² Gia Lai, Bến Tre, TP Hồ Chí Minh, Bình Định

⁹³ Yên Bái, Lào Cai

⁹⁴ Bến Tre, An Giang, Long An, TP Hồ Chí Minh

⁹⁵ Đồng Tháp

⁹⁶ Bộ Tài chính

- Nghị định số 119/2013/NĐ-CP của Chính phủ ngày 09/10/2013 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y, giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi:

+ Nghị định số 119/2013/NĐ-CP chưa quy định chế tài xử phạt đối với các hành vi vi phạm trong phòng, chống dịch bệnh trên cạn, ví dụ như hành vi kinh doanh, vận chuyển động vật làm lây lan dịch bệnh⁹⁷; hành vi kinh doanh thuốc thú y đã hết hạn sử dụng; hành vi vận chuyển, thu gom, lưu giữ động vật, sản phẩm động vật chứa chất cấm trong thú y, chăn nuôi; hành vi mua, bán nguyên liệu kháng sinh làm thuốc thú y cho các doanh nghiệp chưa được cấp phép; hành vi sử dụng nguyên liệu thuốc thú y, nguyên liệu thuốc y tế, thuốc y tế để phòng, chữa bệnh động vật; ...⁹⁸; hành vi nhập, vận chuyển giống thủy sản về kinh doanh mà không có giấy chứng nhận kiểm dịch.⁹⁹

+ Nghị định số 119/2013/NĐ-CP quy định về hành vi vi phạm giết mổ động vật, sơ chế, chế biến sản phẩm động vật chứa chất cấm sử dụng trong chăn nuôi (Điểm h Khoản 2 Điều 13); hành vi vi phạm về sử dụng chất cấm trong chăn nuôi và sản xuất, gia công, kinh doanh thức ăn chăn nuôi (Điều 36) mà không quy định việc cơ sở giết mổ động vật đang có một số lượng động vật chưa giết mổ nhưng qua kiểm nghiệm phát hiện có chứa chất cấm. Trường hợp đã giết mổ thì biện pháp khắc phục hậu quả là tiêu hủy sản phẩm động vật (Điểm a Khoản 4 Điều 13), trường hợp cơ sở chăn nuôi sử dụng chất cấm thì biện pháp khắc phục hậu quả là buộc cơ sở chăn nuôi tiếp tục nuôi dưỡng vật nuôi đã sử dụng chất cấm đến khi kiểm tra không còn tồn dư chất cấm mới được phép xuất bán hoặc giết mổ (Điểm a Khoản 3 Điều 36), vậy quy định trong trường hợp qua kiểm tra phát hiện cơ sở giết mổ chứa số động vật chưa giết mổ (còn sống) mà có chứa chất cấm thì xử lý như thế nào?¹⁰⁰

+ Nghị định 119/2013/NĐ-CP chỉ quy định xử phạt đối với hành vi khai thác giống, loài thủy sản ngoài tự nhiên có kích thước nhỏ hơn kích thước cho phép mà chưa có một chế tài nào đối với hành vi vận chuyển các loài giống thủy sản này. Trong khi hiện nay, tình trạng vận chuyển, kinh doanh thủy sản nhỏ hơn kích thước cho phép đang diễn ra rất phổ biến¹⁰¹; chưa quy định chế tài xử phạt đối với một số hành vi vi phạm như bán thịt gia cầm không có dấu kiểm soát giết mổ; đưa gia súc vào lò mổ để giết mổ không có giấy chứng nhận tiêm phòng...¹⁰²

+ Tại khoản 1, điều 35 đối với mỗi sản phẩm thức ăn chăn nuôi hết hạn sử dụng phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng. Trong khi đó tại điểm a, khoản 3, điều 1 lại ghi quá hạn sử dụng áp dụng theo Nghị định xử phạt vi phạm

⁹⁷ Hà Tĩnh

⁹⁸ Đắk Lắk

⁹⁹ Sóc Trăng

¹⁰⁰ Lâm Đồng

¹⁰¹ Kiên Giang

¹⁰² Thừa Thiên Huế

hành chính trong lĩnh vực thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.¹⁰³

+ Mức xử phạt đối với hành vi sử dụng chất cấm trong chăn nuôi và hành vi giết mổ động vật, sơ chế, chế biến sản phẩm động vật chứa chất cấm sử dụng trong chăn nuôi của chủ cơ sở giết mổ và chủ lò gia súc còn thấp, chưa đủ sức răn đe cũng như chưa hợp lý. Mặt khác, Bộ luật hình sự 2015 được Quốc hội thông qua, có hiệu lực kể từ ngày 1/7/2016 đã có những điểm mới về việc sử dụng chất cấm trong chăn nuôi cần phải sửa đổi, bổ sung để đảm bảo phù hợp với quy định của Bộ luật hình sự 2015.¹⁰⁴

- *Nghị định số 139/2013/NĐ-CP ngày 22/10/2013 của Chính phủ quy định xử lý vi phạm hành chính về khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi; đề điều; phòng, chống lụt, bão:*

+ Hệ thống biểu mẫu áp dụng trong công tác XLVPHC đã ban hành không phù hợp với tính đặc thù của lĩnh vực thủy lợi, đề điều và phòng, chống thiên tai.¹⁰⁵

+ Hiện tại chưa có hướng dẫn cụ thể về quy trình lập biên bản, xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đề điều, thủy lợi và phòng, chống thiên tai do vậy công tác áp dụng pháp luật còn nhiều bất cập.¹⁰⁶

+ Quy định về mức xử phạt tại một số điều, khoản trong Nghị định số 139/2013/NĐ-CP không phù hợp với thực tế địa phương và không phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi vi phạm.¹⁰⁷

+ Một số hành vi vi phạm được xác định có làm ảnh hưởng đến an toàn của công trình thủy lợi, đề điều nhưng chưa được quy định chế tài xử phạt trong Nghị định số 139/2013/NĐ-CP.¹⁰⁸

- *Nghị định số 142/2013/NĐ-CP ngày 24/10/2013 của Chính phủ quy định về XPVPHC trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản:*

+ Nghị định 142/2013/NĐ-CP chưa quy định cụ thể chế tài xử phạt đối với hành vi mua bán, vận chuyển khoáng sản không có nguồn gốc hợp pháp¹⁰⁹; hành vi vận chuyển, tàng trữ, thu gom khoáng sản trái phép (trên thực tế, khi phát hiện những hành vi vi phạm này, Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường phải chuyển hồ sơ cho cơ quan QLTT xử phạt theo Nghị định số 185/2013/NĐ-CP)¹¹⁰; hành vi khai thác khoáng sản không có hợp đồng thuê đất.¹¹¹

+ **Điều 29** Nghị định 142/2013/NĐ-CP quy định về việc phạt tiền đối với hành vi “khai thác khoáng sản vượt ra ngoài phạm vi đến 10% tổng diện tích hoặc

¹⁰³ Bà Rịa – Vũng Tàu

¹⁰⁴ Kiên Giang

¹⁰⁵ Thừa Thiên Huế

¹⁰⁶ Thừa Thiên Huế

¹⁰⁷ Thừa Thiên Huế

¹⁰⁸ Thừa Thiên Huế

¹⁰⁹ Bộ Công an, Bắc Giang, Quảng Ninh, Hải Phòng, Lạng Sơn, Tuyên Quang

¹¹⁰ Bắc Kạn

¹¹¹ Kiên Giang

tổng độ cao của khu vực được phép khai thác khoáng sản...”. Quy định này dẫn đến các cách hiểu khác nhau gây khó khăn cho thực tiễn áp dụng.¹¹²

+ Khoản 1 Điều 46 Nghị định 142/2013/NĐ-CP ngày 24/10/2013 của Chính phủ quy định xử phạt VPHC trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản không quy định thẩm quyền cụ thể của lực lượng Cảnh sát môi trường. Do vậy, Phòng Cảnh sát môi trường Công an tỉnh không có thẩm quyền xử phạt VPHC trong lĩnh vực này, gây khó khăn trong quá trình kiểm tra, xử lý hành vi vi phạm.¹¹³

- Nghị định số 155/2013/NĐ-CP ngày 11/11/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư:

+ Điểm b, Khoản 3, Điều 10 Nghị định số 155/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định “*thực hiện dự án chậm so với tiến độ quy định trong giấy chứng nhận đầu tư mà không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận*” đều xử phạt mức từ 20 đến 30 triệu đồng, không phân biệt thời gian chậm cụ thể (chậm 10 ngày, chậm một năm hoặc vài năm) do đó chưa thể hiện sự công bằng.¹¹⁴

- Nghị định số 158/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định XPVPHC trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo:

+ Nghị định số 158/2013/NĐ-CP không quy định hình thức xử phạt bổ sung tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính nên các cơ quan chức năng gặp khó khăn trong việc xử lý triệt để hành vi vi phạm.¹¹⁵

+ Hiện nay Nghị định số 158/2013/NĐ-CP chưa quy định chế tài xử phạt đối với hành vi vi phạm trong hoạt động kinh doanh quây bar vì nhiều quây bar hiện nay đang hoạt động như vũ trường trá hình.¹¹⁶

+ Tại Khoản 4 Điều 32 Nghị định 103/2009/NĐ-CP ngày 06/11/2009 của Chính phủ về ban hành quy chế hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng, quy định “*Không được bán rượu hoặc để cho khách uống rượu trong phòng karaoke*” nhưng Nghị định 158/2013/NĐ-CP lại không quy định chế tài cho hành vi này nên không thể xử phạt trên thực tế.¹¹⁷

- Nghị định 171/2013/NĐ-CP ngày 13/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt và Nghị định số 107/2014/NĐ-CP ngày 17/11/2014 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 171/2013/NĐ-CP:

+ Hiện nay Nghị định 171/2013/NĐ-CP chưa quy định chế tài xử phạt đối với nhà cung cấp dịch vụ thiết bị giám sát hành trình không đảm bảo chất lượng như đăng ký, lắp đặt, không thực hiện đúng hợp đồng về bảo hành, bảo trì, duy trì tình trạng hoạt động tốt nhất của thuê bao giám sát hành trình.¹¹⁸

¹¹² Bắc Kạn

¹¹³ Bến Tre, Bộ Công an

¹¹⁴ Lạng Sơn

¹¹⁵ Bộ văn hóa – Thể thao – Du lịch, TP Hồ Chí Minh

¹¹⁶ Bộ Văn hóa – Thể thao – Du lịch

¹¹⁷ Bình Dương

¹¹⁸ An Giang

+ Quy định về người có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính tại Điều 73 Nghị định số 171/2013/NĐ-CP chưa hợp lý vì việc kiểm tra công tác trật tự an toàn giao thông đường bộ và đường sắt là do công chức phường, xã chuyên môn hoặc viên chức đội Quản lý trật tự đô thị thực hiện nhưng lại không được lập biên bản. Bản thân Chủ tịch UBND các cấp không thể thường xuyên trực tiếp đi kiểm tra và lập biên bản vi phạm hành chính được.¹¹⁹

+ Mức phạt tiền đối với hành vi không đội mũ bảo hiểm đối với người đi xe đạp điện không đội mũ bảo hiểm là 100.000 - 200.000; đối với người từ 16-18 tuổi mức phạt bằng 50% tại Nghị định số 171/2013/NĐ-CP là chưa đủ sức răn đe.¹²⁰

+ Nghị định 171/2013/NĐ-CP quy định Thanh tra giao thông có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính đối với các hành vi như chạy sai hành trình, lịch trình; dừng, đỗ, đón trả khách. Tuy nhiên theo quy định thì Thanh tra giao thông chỉ được xử lý tại các điểm giao thông tĩnh.¹²¹

- Nghị định số 171/2013/NĐ-CP và Nghị định số 107/2014/NĐ-CP quy định hành vi sử dụng Giấy đăng ký xe không do cơ quan có thẩm quyền cấp chỉ áp dụng hình thức xử phạt bổ sung là tịch thu các loại giấy tờ trên mà không quy định tịch thu phương tiện nên không thể tịch thu được phương tiện xe mô tô và xe mô tô 3 bánh không có nguồn gốc hợp pháp (Giấy đăng ký xe không do cơ quan có thẩm quyền cấp).¹²²

- Nghị định số 174/2013/NĐ-CP ngày 13/11/2013 của Chính phủ quy định *XPVPHC trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin và tần số vô tuyến điện*:

+ Chưa có hướng dẫn cụ thể việc thực hiện tịch thu tài khoản có trong sim theo quy định tại khoản 8 Điều 30 Nghị định số 174/2013/NĐ-CP.¹²³

+ Chưa có hướng dẫn cụ thể việc thực hiện truy thu phí sử dụng tần số trong thời gian sử dụng tần số không có giấy phép theo quy định tại khoản 13 Điều 77 Nghị định số 174/2013/NĐ-CP.¹²⁴

+ Nghị định 174/2013/NĐ-CP chưa quy định chế tài xử phạt đối với hành vi không đăng ký hoạt động cơ sở in; không khai báo hoạt động cơ sở dịch vụ photocopy; hợp tác với cơ sở in khác để thực in chế bản; in, gia công sau in nhưng không có văn bản chấp thuận của tổ chức, cá nhân có sản phẩm đặt in theo quy định tại Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19/06/2014 của Chính phủ.¹²⁵

- Nghị định số 176/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định *về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế*:

¹¹⁹ Phú Yên

¹²⁰ Bắc Giang, Hải Phòng

¹²¹ Nghệ An

¹²² Bộ Công an

¹²³ Long An

¹²⁴ Long An

¹²⁵ Long An

+ Nghị định số 176/2013/NĐ-CP chưa quy định chế tài xử phạt đối với hành vi không niêm yết giá thuốc của các cơ sở bán buôn, bán lẻ thuốc chữa bệnh theo Luật Dược (Điều 5, Điều 23, Điều 28).¹²⁶

+ Quy định xử phạt đối với hành vi vi phạm như bán thuốc không rõ nguồn gốc, xuất xứ (điểm c khoản 6 Điều 40 Nghị định số 176/2013/NĐ-CP) cũng như bán thuốc hết hạn sử dụng giống nhau đối với người bán số lượng nhỏ cũng như người bán số lượng nhiều là không hợp lý và không khả thi.¹²⁷

+ Các hành vi vi phạm về dược, mỹ phẩm và trang thiết bị y tế không được quy định hình thức xử phạt là đình chỉ hoạt động.¹²⁸

+ Theo khoản 4 Điều 51 của Nghị định 176/2013/NĐ-CP thì hầu hết các trường hợp vi phạm về kinh doanh mỹ phẩm nhập lậu đều bị áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả “tiêu hủy toàn bộ”. Tuy nhiên trên thực tế có nhiều loại mỹ phẩm nhập lậu nhưng có xuất xứ cụ thể, chất lượng tốt, có mã vạch rõ ràng được nước sản xuất sản phẩm đó công bố đảm bảo chất lượng. Do đó, kiến nghị cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xem xét, nghiên cứu áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả phù hợp để tránh lãng phí, góp phần tăng thu ngân sách nhà nước.¹²⁹

- *Nghị định 178/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn thực phẩm:*

+ Chế tài xử phạt trong Nghị định số 178/2013/NĐ-CP chưa đủ sức giáo dục, răn đe cá nhân, tổ chức vi phạm; số tiền nộp phạt đối với một số hành vi vi phạm còn thấp hơn so với chi phí để thực hiện quy định về an toàn vệ sinh đúng pháp luật.¹³⁰

+ Khoản 2 Điều 6 Nghị định số 178/2013/NĐ-CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính về An toàn thực phẩm quy định: “Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi sử dụng phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm thuộc danh mục được phép sử dụng theo quy định nhưng đã quá thời hạn sử dụng hoặc không có thời hạn sử dụng” nhưng hành vi kinh doanh thực phẩm quá hạn sử dụng lại chưa được quy định tại Nghị định này.¹³¹

+ Điều 9 Nghị định số 178/2013/NĐ-CP quy định xử phạt mức phạt tiền (05 đến 10 triệu; 10 đến 20 triệu; 20 đến 40 triệu) đối với vi phạm quy định về sử dụng vật liệu bao gói, dụng cụ tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm, nhưng trong thực tế mức phạt tại điều này là cao đối với các cơ sở sản xuất kinh doanh vừa và nhỏ.¹³²

+ Khoản 1 Điều 11 Nghị định 178/2013/NĐ-CP quy định xử phạt đối với hành vi không thực hiện cập nhật kiến thức an toàn thực phẩm theo quy định cho đối tượng thuộc diện phải cập nhật kiến thức...”. Tuy nhiên không có văn bản nào

¹²⁶ Yên Bái

¹²⁷ Lâm Đồng, Hà Giang

¹²⁸ Đà Nẵng

¹²⁹ Nghệ An

¹³⁰ Bình Thuận, Ninh Bình

¹³¹ Lạng Sơn

¹³² Lạng Sơn

hướng dẫn hình thức cập nhật như thế nào, thời gian cập nhật trong bao lâu, nội dung cập nhật là nội dung gì...vì vậy cơ quan có thẩm quyền gặp khó khăn trong việc áp dụng pháp luật.¹³³

+ Điểm a, khoản 3, điều 13 Nghị định số 178/2013/NĐ-CP quy định phạt tiền từ 5 đến 10 triệu đồng về hành vi “*sử dụng nước không đạt quy chuẩn kỹ thuật để sản xuất, kinh doanh thực phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm*”. Tuy nhiên chưa có văn bản hướng dẫn cụ thể rõ ràng thế nào là nước không đạt quy chuẩn kỹ thuật.¹³⁴

+ Nghị định số 178/2013/NĐ-CP quy định các mức xử phạt khác nhau đối với hành vi “*sử dụng phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm ngoài danh mục được phép sử dụng*” (phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng) và hành vi “*sử dụng hóa chất không có trong danh mục được phép sử dụng; hóa chất không rõ nguồn gốc để sản xuất, chế biến thực phẩm*.” (phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng) nhưng lại không quy định cụ thể như thế nào là hóa chất, như thế nào là phụ gia thực phẩm khiến cơ quan chức năng gặp lúng túng trong việc xác định hành vi. Ví dụ chất Tinopan có tính năng làm trắng và tươi thực phẩm nhưng về bản chất là hóa chất.¹³⁵

- *Nghị định số 179/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường*

+ Các hành vi vi phạm về chất thải nguy hại chỉ quy định chế tài đối với hành vi chôn lấp, đổ, thải chất thải nguy hại là không đúng quy định về bảo vệ môi trường.¹³⁶

+ Nghị định số 179/2013/NĐ-CP chưa quy định thẩm quyền của lực lượng Công an đối với các hành vi vi phạm liên quan đến quản lý chất thải nguy hại.¹³⁷

+ Đối với hành vi vi phạm vận chuyển chất thải nguy hại Nghị định số 179/2013/NĐ-CP không quy định từng mức định lượng gây khó khăn trong công tác phòng ngừa, đấu tranh xử lý. Dẫn tới các đối tượng vận chuyển thường chia nhỏ khối lượng chất thải nguy hại để vận chuyển bằng phương tiện xe máy tránh kiểm tra xử lý.¹³⁸

+ Điều 8 và Điều 12 Nghị định 179/2013/NĐ-CP có quy định việc xử phạt vi phạm hành chính đối với các hành vi vi phạm các quy định về thực hiện cam kết bảo vệ môi trường, được phân chia thành 02 nhóm đối tượng xử phạt khác nhau là nhóm đối tượng phải lập dự án đầu tư và nhóm đối tượng không phải lập dự án đầu tư. Tuy nhiên quy định này chưa được hướng dẫn cụ thể dẫn đến quá trình thực hiện còn lúng túng.¹³⁹

+ Điều 15, Điều 16 Nghị định số 179/2013/NĐ-CP quy định xử phạt hành vi thải bụi, khí thải có chứa các thông số về môi trường. Tuy nhiên hành vi vi

¹³³ Bình Định

¹³⁴ Lạng Sơn

¹³⁵ Tây Ninh

¹³⁶ Bắc Giang

¹³⁷ Bắc Giang

¹³⁸ Bắc Giang, Đắk Lắk

¹³⁹ Long An, Bình Định

phạm các nguồn thải mà 2 điều luật trên xử phạt đa số là nguồn thải tập trung như qua ống khói, bề còn các trường hợp khí thải phân tán gây ô nhiễm môi trường như mùi ốt bột phoi khô khi trời nắng hoặc ô nhiễm bụi than từ các bãi than phân tán thì chưa có văn bản hướng dẫn gây khó khăn cho công tác xử lý.¹⁴⁰

+ Điều 30 Nghị định số 179/2013/NĐ-CP quy định về xử phạt hoạt động sản xuất, kho tàng không thực hiện đúng quy định về khoảng cách an toàn về bảo vệ môi trường đối với khu dân cư. Tuy nhiên, chưa hướng dẫn cụ thể cách xác định khoảng cách an toàn.¹⁴¹

+ Điểm n, o khoản 1 Điều 54 Nghị định số 179/2013/NĐ-CP đã hạn chế thẩm quyền của lực lượng cảnh sát môi trường đối với một số hành vi vi phạm, ví dụ như hành vi vi phạm các quy định về bảo vệ môi trường trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ mà không có cam kết bảo vệ môi trường hoặc báo cáo đánh giá tác động môi trường (quy định tại Điều 12 Nghị định số 179/2013/NĐ-CP).¹⁴²

+ Điều 72 Nghị định số 179/2013/NĐ-CP quy định “Các hành vi vi phạm hành chính được thực hiện hoặc phát hiện trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành mà chưa lập biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường thì xử phạt theo quy định của Nghị định này”. Tuy nhiên khoản 2 Điều 79 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2008 quy định “Không được quy định hiệu lực trở về trước” đối với các trường hợp quy định trách nhiệm pháp lý mới đối với hành vi mà vào thời điểm thực hiện hành vi đó pháp luật không quy định trách nhiệm pháp lý hoặc quy định trách nhiệm pháp lý nặng hơn. Trong khi đó, nhiều hành vi vi phạm quy định tại Nghị định số 179/2013/NĐ-CP đều có khung hình phạt cao hơn nhiều lần so với hành vi vi phạm tương tự hoặc không có quy định tại Nghị định số 117/2009/NĐ-CP ngày 31/12/2009 của Chính phủ về xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực môi trường (đã được thay thế bởi Nghị định số 179/2013/NĐ-CP).¹⁴³

+ Điểm d khoản 2 Điều 30 Nghị định số 179/2013/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi “phát tán mùi ảnh hưởng xấu tới sức khỏe con người”. Thực tiễn cho thấy phần lớn chủ thể của hành vi này là các hộ chăn nuôi. Tuy nhiên, cơ quan có thẩm quyền gặp khó khăn trong việc xác định hoạt động của các hộ chăn nuôi có phải là hoạt động sản xuất không, nếu là hoạt động sản xuất thì quy mô chăn nuôi như thế nào. Vì theo Phụ lục IV, Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường, “chăn nuôi gia súc, gia cầm...với quy mô chuồng trại nhỏ hơn 50m²...thuộc đối tượng không phải đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường. Ngoài ra chưa có hướng dẫn cụ thể về khoảng cách an toàn về bảo vệ môi trường

¹⁴⁰ TP Hồ Chí Minh

¹⁴¹ TP Hồ Chí Minh

¹⁴² Hà Tĩnh

¹⁴³ Đà Nẵng

đối với khu dân cư, phương pháp xác định hành vi “phát tán mùi ảnh hưởng xấu tới sức khỏe con người”.¹⁴⁴

+ Điểm n, o khoản 1, Điều 54 Nghị định số 179/2013/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực môi trường đã hạn chế thẩm quyền của lực lượng Cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường. Lực lượng này sẽ không được xử lý các hành vi vi phạm như: vi phạm các quy định về thực hiện cam kết bảo vệ môi trường; vi phạm các quy định về thực hiện báo cáo đánh giá tác động môi trường; vi phạm các quy định về bảo vệ môi trường liên quan đến hoạt động vận chuyển chất thải nguy hại; xử lý chất thải nguy hại; nhập khẩu phế liệu; vi phạm các quy định về cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác tài nguyên thiên nhiên...¹⁴⁵

+ Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 58 và điểm b khoản 1 Điều 59 Nghị định số 179/2013/NĐ-CP, thẩm quyền áp dụng hình thức di dời, cấm hoạt động thuộc về Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, gây khó khăn cho cấp huyện trong việc giải quyết dứt điểm các cơ sở, doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh gây ô nhiễm kéo dài.¹⁴⁶

+ Nghị định số 179/2013/NĐ-CP chưa quy định biện pháp khắc phục hậu quả buộc thực hiện các thủ tục còn thiếu về bảo vệ môi trường.¹⁴⁷

+ Theo quy định tại Nghị định số 179/2013/NĐ-CP, đối với nhóm hành vi vi phạm các quy định về hồ sơ, thủ tục như: Cam kết, đánh giá tác động môi trường, tư vấn dịch vụ quan trắc môi trường; các hành vi vi phạm về quản lý chất thải nguy hại, thu gom, lưu giữ, vận chuyển, cho, bán, tái chế chất thải nguy hiểm... thì lực lượng Cảnh sát môi trường cấp huyện không được thực hiện các biện pháp nghiệp vụ, kiểm tra, xử lý. Trong thực tế, đây là các hành vi thường xuyên xảy ra, nếu không được tiến hành điều tra cơ bản thì không chủ động trong công tác phòng ngừa và đấu tranh phòng, chống vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường.¹⁴⁸

- *Nghị định 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ quy định XPVPHC trong hoạt động thương mại, sản xuất buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng* (Chính phủ đã ban hành Nghị định số 124/2015/NĐ-CP ngày 19/11/2015 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 185/2013/NĐ-CP).

+ Theo quy định tại Điều 11, Nghị định số 185/2013/NĐ-CP thì hành vi kinh doanh phân bón giả chịu mức phạt thấp hơn hành vi kinh doanh phân bón kém chất lượng, trong khi đó thiệt hại và hậu quả do phân bón giả gây ra lớn hơn nhiều so với phân bón kém chất lượng, vì xử phạt hành vi kinh doanh phân bón giả xác định theo giá trị lô hàng hóa vi phạm, do đó các cơ sở kinh doanh đối phó bằng cách chia nhỏ lô hàng nên mức phạt thấp hơn, vì vậy kiến nghị cần sửa đổi, bổ sung cho phù hợp thực tế để đảm bảo tính răn đe và ngăn ngừa vi phạm.¹⁴⁹

¹⁴⁴ Đồng Nai

¹⁴⁵ Bộ Công an

¹⁴⁶ TP Hồ Chí Minh

¹⁴⁷ Kiên Giang

¹⁴⁸ Bộ Công an, TP Hồ Chí Minh

¹⁴⁹ Bạc Liêu

+ Mục 5 Nghị định 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ quy định xử lý vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng không có quy định về xử lý hành vi sản xuất rượu (công nghiệp hoặc thủ công nhằm mục đích kinh doanh) không có giấy phép gây khó khăn trong việc kiểm tra, xử lý của cơ quan chức năng.¹⁵⁰

+ Điểm c, Khoản 1, Điều 21 Nghị định 185/2013/NĐ-CP quy định xử phạt đối với hành vi *kinh doanh hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ*; tại Điều 3 Nghị định số 185/2013/NĐ-CP không giải thích thế nào là hàng hóa không rõ nguồn gốc, xuất xứ nên việc áp dụng điều khoản này còn nhiều vướng mắc trong quá trình xử phạt vi phạm hành chính.¹⁵¹

- *Nghị định 110/2013/NĐ-CP ngày 24/09/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bổ trợ tư pháp, hành chính tư pháp, hôn nhân và gia đình, thi hành án dân sự, phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã:*

+ Hiện nay Nghị định số 110/2013/NĐ-CP chưa quy định chế tài xử phạt đối với hành vi gian dối trong lĩnh vực hộ tịch trong khi thực tế, hành vi gian dối trong lĩnh vực hộ tịch diễn ra nhiều nơi và gây hậu quả pháp lý nghiêm trọng.¹⁵²

+ Điểm a khoản 4 Điều 28 Nghị định số 110/2013/NĐ-CP quy định hành vi lợi dụng việc kết hôn nhằm mục đích xuất cảnh, nhập cảnh, nhập quốc tịch Việt Nam hoặc quốc tịch nước ngoài thì bị xử phạt vi phạm hành chính. Tuy nhiên trong thực tiễn người có thẩm quyền gặp khó khăn trong việc xác định và chứng minh hành vi vi phạm này.¹⁵³

- Nghị định số 110/2013/NĐ-CP chưa quy định chế tài xử phạt vi phạm hành chính đối với hoạt động của Văn phòng Thừa phát lại.¹⁵⁴

- Nghị định số 110/2013/NĐ-CP chưa quy định trình tự, thủ tục, phương thức thực hiện khi áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả hủy bỏ giấy tờ giả đối với hành vi vi phạm là sử dụng giấy tờ giả, làm giấy tờ giả trong các lĩnh vực khác nhau.¹⁵⁵

- Theo quy định tại Điều 118 đến 121 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014), chấp hành viên đang tổ chức thi hành án có quyền xử phạt vi phạm hành chính đối với các hành vi như “người phải thi hành án không thực hiện nghĩa vụ phải thực hiện công việc nhất định theo bản án thì chấp hành viên quyết định phạt tiền”. Tuy nhiên theo Điều 52 Nghị định số 110/2013/NĐ-CP thì hành vi này bị áp dụng mức phạt tiền từ 3 đến 5 triệu đồng, do đó không thuộc thẩm quyền của chấp hành viên mà thuộc thẩm quyền của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự.¹⁵⁶

- *Nghị định số 163/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất, phân bón và vật liệu nổ công nghiệp:*

¹⁵⁰ Lâm Đồng

¹⁵¹ Lào Cai

¹⁵² Đà Nẵng

¹⁵³ Đà Nẵng

¹⁵⁴ TP Hồ Chí Minh

¹⁵⁵ TP Hồ Chí Minh

¹⁵⁶ Hà Giang, Hải Dương

+ Nghị định chưa quy định thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của lực lượng Quản lý thị trường trong khi Quản lý thị trường là lực lượng chủ chốt cùng Công an, Hải quan phát hiện các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực phân bón, đặc biệt là phân bón giả và kém chất lượng.¹⁵⁷ Bên cạnh đó, Nghị định cũng không quy định thẩm quyền xử phạt Chi cục Trưởng Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật gây khó khăn trong công tác xử phạt trên thực tế. Vì Chi cục Trưởng Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật cũng là một trong những người chủ chốt trong công tác phát hiện hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất, phân bón.¹⁵⁸

+ Khoản 3 Điều 22 Nghị định số 163/2013/NĐ-CP quy định hình thức xử phạt bổ sung “tịch thu phân bón kinh doanh đã quá thời hạn sử dụng, phân bón đã bị đình chỉ sản xuất, đình chỉ tiêu thụ...”. Tuy nhiên chương V của Nghị định này lại không quy định thẩm quyền tịch thu phân bón theo quy định của khoản 3 Điều 22 của Nghị định số 163/2013/NĐ-CP.

+ Nghị định số 163/2013/NĐ-CP chưa quy định chế tài xử phạt đối với hành vi kinh doanh phân bón không đạt chất lượng và không có quy định xử phạt phân bón không có trong danh mục đã gây khó khăn trong quá trình xử phạt, mục đích xử phạt vi phạm hành chính không đạt hiệu quả cao.¹⁵⁹

- *Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình:*

+ Nghị định chưa quy định thẩm quyền xử phạt của quản lý thị trường đối với hành vi vi phạm về phòng cháy, chữa cháy trong kinh doanh hàng hóa nguy hiểm về cháy nổ và kinh doanh ngành nghề có điều kiện về an ninh, trật tự. Thực tế nhiều trường hợp lực lượng quản lý thị trường phát hiện hàng hóa dễ cháy nổ như xăng dầu, khí dầu mỏ hóa lỏng... vận chuyển trên đường không có hóa đơn, không đủ điều kiện về phòng cháy, chữa cháy nhưng vì không được giao thẩm quyền xử phạt nên không thể xử lý được.¹⁶⁰

+ Các hành vi “đánh nhau”; “xâm hại đến sức khỏe người khác” quy định tại điểm a khoản 2 và điểm e khoản 3 Điều 5 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP không áp dụng hình thức xử phạt bổ sung tịch thu tang vật, phương tiện đối với trường hợp có sử dụng hung khí.¹⁶¹

+ Điều 17 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP quy định hình thức XLVPHC đối với vi phạm các quy định về xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, cư trú và đi lại chỉ quy định hình thức phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền tại khoản 1; các khoản khác đều quy định hình thức xử phạt tiền và mức phạt cao (từ 15 triệu đồng trở lên), trên thực tế rất khó thực hiện, vì mức phạt này là số tiền rất lớn đối với người bị xử phạt là người Việt Nam nên không có tính khả thi nhưng không thể xử phạt họ

¹⁵⁷ Bến Tre, An Giang, Long An, Lâm Đồng, Ninh Bình, Lào Cai, TP Hồ Chí Minh

¹⁵⁸ Sóc Trăng

¹⁵⁹ Bà Rịa – Vũng Tàu

¹⁶⁰ Bến Tre

¹⁶¹ Trà Vinh

bằng hình thức cảnh cáo.¹⁶²

+ Điểm e khoản 2 và điểm đ khoản 3, Điều 17 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP quy định hành vi người nước ngoài không khai báo tạm trú theo quy định... nhưng Luật nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam quy định trách nhiệm khai báo tạm trú là của chủ cơ sở, người trực tiếp quản lý, điều hành hoạt động của cơ sở lưu trú.¹⁶³

+ Điều 47 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi để xảy ra cháy, nổ tại hộ gia đình là khó thực hiện, vì đây là lỗi vô ý và hơn nữa, khi xảy ra cháy, tài sản của hộ gia đình đã bị thiệt hại, gặp nhiều khó khăn không có tiền nộp phạt. Do đó, cần nghiên cứu quy định theo hướng: *chỉ xử phạt VPHC đối với trường hợp gây thiệt hại cho tài sản của người khác, tài sản công cộng, tài sản nhà nước.*¹⁶⁴

+ Điểm g, khoản 2, Điều 12 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP quy định phạt tiền từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng đối với một số hành vi, trong đó có hành vi "Không nộp lại con dấu và giấy chứng nhận đã đăng ký mẫu dấu khi giải thể". Tuy nhiên, trên thực tế nhiều doanh nghiệp đăng ký kinh doanh tại một địa điểm nhưng lại hoạt động tại một địa điểm khác gây khó khăn cho việc thu hồi con dấu và Giấy chứng nhận đăng ký mẫu dấu của doanh nghiệp.¹⁶⁵

+ Việc XLVPHC bằng hình thức phạt tiền đối với chủ cơ sở lưu trú cho người nước ngoài tạm trú nhưng không thực hiện khai báo tạm trú theo quy định tại điểm g, khoản 2, Điều 17 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP quá thấp, không có tác dụng răn đe.¹⁶⁶

+ Điều 69 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP đang hạn chế tối đa thẩm quyền xử phạt của lực lượng Thanh tra chuyên ngành, không phù hợp với Điều 46 Luật XLVPHC.¹⁶⁷

+ Mức XPVPHC đối với hành vi đánh nhau có sử dụng hung khí trong Nghị định 167/2013/NĐ-CP đang còn thấp, chưa phù hợp với mức độ của hành vi vi phạm.¹⁶⁸

+ Trong lĩnh vực trật tự an toàn giao thông, hiện nay, pháp luật chưa có quy định xử phạt đối với đối tượng ô tô điện (trong lĩnh vực đường bộ) và "Nhà hàng nổi" (trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa), do đó chưa xử phạt được khi các đối tượng này có hành vi vi phạm TTATGT.¹⁶⁹

- Nghị định số 97/2013/NĐ-CP ngày 27/8/2013 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí dầu mỏ hóa lỏng:

+ Điểm khoản 6 Điều 18 quy định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả "buộc nộp lại ngân sách nhà nước số lợi bất hợp pháp thu được" đối với hành vi

¹⁶² Bộ Công an

¹⁶³ Bộ Công an, TP Hồ Chí Minh

¹⁶⁴ Bộ Công an, Tiền Giang

¹⁶⁵ Bộ Công an

¹⁶⁶ Bộ Công an, Quảng Bình

¹⁶⁷ Bộ Công an

¹⁶⁸ TP Hồ Chí Minh

¹⁶⁹ Quảng Bình

“kinh doanh xăng dầu khi không có giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu” (điểm c khoản 4 Điều 8) là không khả thi. Trên thực tế do không xác định được thời điểm vi phạm nên khó xác định số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm.¹⁷⁰

+ Nghị định số 83/2014/NĐ-CP, quy định về thương nhân kinh doanh xăng dầu bổ sung thêm hai đối tượng là thương nhân phân phối xăng dầu và thương nhân nhận quyền bán lẻ xăng dầu (Nghị định số 84/2009/NĐ-CP trước đây không quy định). Bên cạnh đó, tại Mục 4, 5 Chương II Nghị định số 83/2014/ NĐ-CP quy định thương nhân có đủ điều kiện làm tổng đại lý, đại lý bán lẻ thì được cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu, đại lý bán lẻ xăng dầu. Tuy nhiên, Nghị định số 97/2013/NĐ-CP của Chính phủ không quy định về xử phạt VPHC đối với thương nhân phân phối xăng dầu, thương nhân nhận quyền bán lẻ xăng dầu, không quy định về xử phạt VPHC đối với hành vi không có Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu, đại lý bán lẻ xăng dầu. Do đó, nếu kiểm tra, phát hiện vi phạm, thì không xử lý được.¹⁷¹

- Nghị định số 112/2013/NĐ-CP ngày 02/10/2013 của Chính phủ về hình thức xử phạt trực xuất, biện pháp tạm giữ người, áp giải người vi phạm theo thủ tục hành chính và quản lý người nước ngoài vi phạm pháp luật Việt Nam trong thời gian làm thủ tục trực xuất:

Nghị định số 112/2013/NĐ-CP chưa quy định biện pháp tạm giữ người đối với các hành vi chống lại người thi hành công vụ.¹⁷²

- Nghị định số 121/2013/NĐ-CP ngày 10/10/2013 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng; kinh doanh bất động sản; khai thác, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; quản lý phát triển nhà và công sở:

+ Việc xác định giá trị phần xây dựng sai phép, không phép quy định tại khoản 9 Điều 13 Nghị định số 121/2013/NĐ-CP trong thực tế còn gặp nhiều khó khăn do không có căn cứ, cơ sở để xác định số lợi bất hợp pháp theo giá trị phần xây dựng sai phép, không phép. Mặt khác, không có đơn vị nào chịu trách nhiệm xác định phần giá trị số lợi bất hợp pháp theo quy định tại Nghị định này. Thông tư số 02/2014/TT-BXD ngày 12/01/2014 của Bộ Xây dựng hướng dẫn Nghị định 121/2013/NĐ-CP không điều chỉnh các nội dung này.¹⁷³

+ Nghị định số 121/2013/NĐ-CP quy định chỉ công chức mới có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực xây dựng. Tuy nhiên, đối với các Đội trật tự quản lý đô thị ở cấp huyện thì chỉ có đội trưởng là công chức trong khi đội trưởng không thể phát hiện và xử lý tất cả các trường hợp vi phạm trong lĩnh vực xây dựng trên địa bàn mình quản lý.¹⁷⁴

¹⁷⁰ Bến Tre

¹⁷¹ Tiền Giang

¹⁷² TP Hồ Chí Minh

¹⁷³ Đà Nẵng

¹⁷⁴ Long An

+ Quy định nộp lại số lợi bất hợp pháp có được bằng 40% giá trị đối với công trình riêng lẻ và 50% giá trị đối với công trình đô thị là quá cao, khó khả thi. Hiện nay chưa có hướng dẫn cụ thể của Bộ Tài chính nên chưa rõ sẽ nộp vào tài khoản nào, cách tính giá trị công trình vi phạm ra sao, nên địa phương còn gặp lúng túng trong thực tiễn thi hành.¹⁷⁵

+ Việc tồn tại song song 02 Nghị định quy định về xử lý các công trình xây dựng vi phạm (Nghị định số 180/2007/NĐ-CP và Nghị định số 121/2013/NĐ-CP) với các nội dung mâu thuẫn, chồng chéo, gây khó khăn, trở ngại lớn trong việc XLVPHC về trật tự xây dựng.¹⁷⁶

+ Các biện pháp khắc phục hậu quả được áp dụng đối với các hành vi vi phạm về quy hoạch xây dựng, giấy phép xây dựng quy định trong Nghị định số 121/2013/NĐ-CP khó thực hiện đối với những dự án, công trình nhỏ lẻ.¹⁷⁷

+ Khoản 8 Điều 13 Nghị định số 121/2013/NĐ-CP quy định: *"Đối với hành vi quy định tại Khoản 3, Khoản 5, Khoản 6 và Khoản 7 Điều này, sau khi có biên bản vi phạm hành chính của người có thẩm quyền mà vẫn tái phạm thì tùy theo mức độ vi phạm, quy mô công trình vi phạm bị xử phạt từ 500.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng và bị tước quyền sử dụng giấy phép xây dựng (nếu có)".* Quy định này là chưa phù hợp với quy định của Luật XLVPHC và Nghị định số 81/2013/NĐ-CP vì theo quy định tại khoản 3 Điều 6 Nghị định số 81/2013/NĐ-CP thì đây được xem là tình tiết tăng nặng và theo quy định tại khoản 4 Điều 23 Luật XLVPHC thì trong trường hợp này mức tiền phạt không được vượt quá mức tối đa của khung tiền phạt.¹⁷⁸

+ Điểm a, Khoản 5, Điều 30 Nghị định 121/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định hành vi vi phạm của Nhà thầu giám sát *"thi công làm sai lệch kết quả giám sát"* sẽ bị xử phạt từ 50 đến 60 triệu đồng, không phân biệt giá trị tư vấn giám sát làm sai lệch hoặc gói thầu giám sát đối với các dự án đầu tư nhỏ chưa đến 15 triệu, mà xử lý theo mức phạt trên không khả thi; việc xử phạt hành vi nghiệm thu không đúng với khối lượng thực tế đã thi công đều phạt ở mức tiền từ 30 đến 40 triệu đồng mà không phụ thuộc vào giá trị sai lệch nhiều hay ít, như vậy là chưa hợp lý.¹⁷⁹

+ Chưa có quy định về biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi *"Tự ý coi nới, chiếm dụng diện tích, không gian hoặc làm hư hỏng tài sản thuộc phần sở hữu chung hoặc phần sử dụng chung dưới mọi hình thức; đục phá, cải tạo, tháo dỡ kết cấu của phần sở hữu chung, phần sở hữu riêng hoặc phần sử dụng riêng; thay đổi phần kết cấu chịu lực, hệ thống hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị sử dụng*

¹⁷⁵ Long An, Khánh Hòa

¹⁷⁶ Bình Thuận. Hiện nay Bộ Xây dựng đang trong quá trình xây dựng dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 180/2007/NĐ-CP và Nghị định số 121/2013/NĐ-CP.

¹⁷⁷ Hải Dương

¹⁷⁸ TP Hồ Chí Minh

¹⁷⁹ Lạng Sơn

chung, kiến trúc bên ngoài của nhà chung cư” quy định tại điểm c khoản 3 Điều 55 Nghị định số 121/2013/NĐ-CP.¹⁸⁰

+ Nghị định số 121/2013/NĐ-CP chưa quy định chế tài xử phạt đối với những công trình xây dựng không có giấy phép xây dựng, nằm trong khu vực chưa có quy hoạch chi tiết xây dựng 1/500 hoặc thiết kế đô thị hoặc quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc được duyệt, do vậy không thực hiện được việc XPVPHC đối với các trường hợp này.

- Nghị định số 157/2013/NĐ-CP ngày 11/11/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về quản lý rừng, phát triển rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản (Nghị định số 40/2015/NĐ-CP ngày 27/04/2015 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 157/2013/NĐ-CP):

+ Một số khung phạt quy định quá rộng, không thuyết phục trong xử phạt vi phạm hành chính. Cụ thể, tại Khoản 1, Điều 20 về phá rừng trái pháp luật, quy định mức phạt từ 300.000đ đến 5.000.000đ; Khoản 1, Điều 21 về vi phạm các quy định về quản lý, bảo vệ động vật rừng, quy định mức phạt từ 500.000đ đến 10.000.000đ.¹⁸¹

+ Tại Điểm b Khoản 8 Điều 3 Nghị định số 157/2013/NĐ-CP có quy định “Việc cho thuê, cho mượn hoặc thuê người điều khiển phương tiện phải được giao kết bằng văn bản giữa chủ sở hữu hợp pháp và người được thuê, được mượn theo quy định của pháp luật trước khi hành vi vi phạm xảy ra. Bản giao kết phải ghi rõ mục đích, nội dung sử dụng phương tiện cho thuê, cho mượn hoặc thuê người điều khiển. Đối với cá nhân cho thuê, cho mượn hoặc thuê người điều khiển phương tiện thì Bản giao kết phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã”, tuy nhiên chỉ quy định “Bản giao kết phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã” là chưa đầy đủ so với nguyên tắc giao kết hợp đồng dân sự được quy định tại Mục 7 Chương XVII Phần 3 Bộ luật Dân sự năm 2005 (Hợp đồng dân sự có thể được giao kết bằng lời nói, bằng văn bản hoặc bằng hành vi cụ thể); quy định này gây khó khăn cho người có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính trong một số trường hợp các cá nhân đã thực hiện giao kết hợp đồng cho thuê, cho mượn hoặc thuê người điều khiển phương tiện theo quy định của Bộ luật dân sự, đồng thời quy định “trong thời hạn 48 giờ kể từ khi phương tiện bị tạm giữ, người có hành vi vận chuyển lâm sản trái pháp luật phải xuất trình văn bản giao kết đó cho cơ quan, cá nhân có thẩm quyền đang giải quyết vụ việc” cũng tạo điều kiện cho các đối tượng vi phạm hợp thức hóa các giao kết hợp đồng thuê, mượn phương tiện khi bị các cơ quan thẩm quyền phát hiện ra hành vi vi phạm.¹⁸²

+ Nghị định không quy định giá lâm sản để xác định thẩm quyền xử phạt. Trong thực tế, lâm sản không phải là loại hàng hóa thông dụng lưu thông trên thị

¹⁸⁰ TP Hồ Chí Minh

¹⁸¹ Bạc Liêu

¹⁸² Đắk Lắk

trường và cũng không phải là loại hàng hóa do UBND tỉnh quyết định giá theo quy định của Luật Giá.¹⁸³

- Nghị định 166/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính:

+ Nghị định 166/2013/NĐ-CP chỉ quy định những nội dung chính của cưỡng chế, không quy định biểu mẫu cụ thể, dẫn đến việc áp dụng pháp luật gặp khó khăn và không thống nhất.¹⁸⁴

+ Khoản 3 Điều 3 Nghị định 166/2013/NĐ-CP quy định trong trường hợp không thể áp dụng các biện pháp cưỡng chế theo thứ tự quy định tại khoản 2 Điều 68 Luật XLVPHC hoặc đã áp dụng nhưng chưa thu đủ số tiền bị cưỡng chế theo quyết định cưỡng chế thì được áp dụng các biện pháp cưỡng chế tiếp theo. Tuy nhiên Nghị định chưa quy định rõ khi áp dụng biện pháp khấu trừ tiền từ tài khoản thì có thể khấu trừ nhiều lần được không?¹⁸⁵

+ Quy định về thời hạn thi hành quyết định cưỡng chế tại khoản 3 Điều 5 Nghị định 166/2013/NĐ-CP chưa rõ ràng dẫn tới có nhiều cách hiểu và áp dụng khác nhau. Cách hiểu thứ nhất, thời hạn này dành cho đối tượng bị cưỡng chế tự nguyện thi hành quyết định; Cách hiểu thứ hai, thời hạn này dành cho cơ quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện cưỡng chế. Nếu hiểu theo cách thứ nhất thì phù hợp với nguyên tắc “có lợi cho đương sự” tuy nhiên như vậy thì hiện nay không có quy định về thời hiệu thi hành quyết định cưỡng chế đối với cơ quan tổ chức thực hiện cưỡng chế.¹⁸⁶

+ Khoản 2 Điều 6 Nghị định số 166/NĐ-CP quy định: “Đối với quyết định cưỡng chế của Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân ra quyết định cưỡng chế căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân để phân công cơ quan chủ trì tổ chức thi hành quyết định cưỡng chế. Việc phân công cơ quan chủ trì phải trên nguyên tắc vụ việc thuộc lĩnh vực chuyên môn của cơ quan nào thì giao cơ quan đó chủ trì; trường hợp vụ việc liên quan đến nhiều cơ quan thì căn cứ vào từng trường hợp cụ thể để quyết định giao cho một cơ quan chủ trì tổ chức thi hành quyết định cưỡng chế”. Tuy vậy, nếu giao cho cơ quan chuyên môn thì sẽ rất khó khăn trong việc tổ chức cưỡng chế như lực lượng cưỡng chế, bảo đảm trật tự, lập kinh phí cưỡng chế...¹⁸⁷

+ Quy định tại khoản 2 Điều 18 “chỉ được kê biên tài sản có giá trị tương ứng với số tiền ghi trong quyết định xử phạt”: Tại thời điểm kê biên tài sản, người tiến hành kê biên tài sản không thể xác định được chính xác giá trị của tài sản mà phải thông qua Hội đồng định giá, do đó tài sản kê biên có thể có giá trị thấp hơn hoặc cao hơn số tiền ghi trong quyết định cưỡng chế. Tuy nhiên hiện nay chưa có hướng dẫn cụ thể vấn đề này.¹⁸⁸

¹⁸³ Hải Dương

¹⁸⁴ Bạc Liêu

¹⁸⁵ Sóc Trăng, TP Hồ Chí Minh

¹⁸⁶ Bình Dương

¹⁸⁷ Phú Yên

¹⁸⁸ Trà Vinh

+ Chưa có quy định cụ thể về trình tự, thủ tục bán đấu giá đối với tài sản mà chủ sở hữu không đến nhận (khoản 5 Điều 34) nên địa phương còn lúng túng trong việc áp dụng pháp luật.¹⁸⁹

1.3. Một số khó khăn, vướng mắc trong các quy định pháp luật về áp dụng các biện pháp xử lý hành chính

- Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30/9/2013 về quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã phường, thị trấn:

- Một số quy định tại Nghị định số 111/2013/NĐ-CP chưa được hướng dẫn, cụ thể:

+ Việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Nghị định số 221/2013/NĐ-CP cũng như việc tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng đến nay vẫn chưa triển khai thực hiện do vướng mắc trong khâu lập hồ sơ ban đầu. Nguyên nhân là do các bộ, ngành trung ương chỉ có Thông tư ban hành biểu mẫu lập hồ sơ nhưng chưa ban hành văn bản hướng dẫn trình tự, thủ tục lập hồ sơ áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Nghị định 111/2013/NĐ-CP.¹⁹⁰

+ Tại Khoản 3, Điều 18, Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30/9/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn quy định: Người bị đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn phải được mời tham gia cuộc họp và phát biểu ý kiến về việc áp dụng biện pháp. Trường hợp người bị đề nghị áp dụng biện pháp không tham dự được, thì có thể gửi ý kiến bằng văn bản. Như vậy, trong trường hợp người bị đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn không tham dự cuộc họp và cũng không gửi ý kiến bằng văn bản thì cuộc họp Hội đồng tư vấn có được tiến hành hay không thì Nghị định chưa quy định rõ.¹⁹¹

- Một số quy định tại Nghị định số 111/2013/NĐ-CP chưa phù hợp thực tiễn:

+ Việc áp dụng đồng thời biện pháp cai nghiện, điều trị nghiện tại cộng đồng trong quá trình áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn.¹⁹²

+ Tại Khoản 4 Điều 29 Nghị định số 111/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định “Trong thời gian chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, nếu người được giáo dục không tiến bộ, vi phạm cam kết và đã được người được phân công giúp đỡ nhắc nhở nhiều lần mà vẫn không chịu sửa chữa, thì tổ chức được giao quản lý, giáo dục báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức cuộc họp tại cơ sở để góp ý đối với người được giáo dục”. Tại Điểm a Khoản 4 quy định thành viên cuộc họp, trong đó có nội dung “Người được giáo dục, gia đình của người được giáo dục phải được mời tham dự cuộc họp. Trường hợp người được giáo dục vắng mặt thì phải hoãn cuộc họp”. Quy định như trên là rất khó

¹⁸⁹ Quảng Bình

¹⁹⁰ An Giang

¹⁹¹ Bạc Liêu

¹⁹² Bạc Liêu

thực hiện bởi hầu hết đối tượng nghiện ma túy đều không muốn mình bị đưa đi cai nghiện tập trung, sẽ tìm mọi cách để vắng mặt. Như vậy, các cuộc họp sẽ không thực hiện được và những đối tượng này vẫn tồn tại ngoài xã hội, gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.¹⁹³

+ Theo quy định tại Khoản 5 Điều 18 Nghị định số 111/2013/NĐ-CP, người bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn nếu nghiện ma túy phải lựa chọn đăng ký hoặc bị bắt buộc cai nghiện, điều trị nghiện theo quy định của pháp luật phòng, chống ma túy và pháp luật về phòng, chống HIV/AIDS trong thời gian chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn. Tuy nhiên, thời gian áp dụng biện pháp cai nghiện, điều trị nghiện và thời gian chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn có sự chênh lệch. Cụ thể, thời gian cai nghiện, điều trị nghiện theo quy định của Nghị định số 94/2010/NĐ-CP và Nghị định số 96/2012/NĐ-CP là từ 06 - 12 tháng. Trong khi đó, theo quy định của Nghị định số 111/2013/NĐ-CP thời gian chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn là từ 03 - 06 tháng. Hơn nữa, theo quy định tại Khoản 3 Điều 16 của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP thì việc lập hồ sơ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc không áp dụng đối với người đang tham gia các chương trình cai nghiện ma túy tại cộng đồng theo quy định của pháp luật về phòng, chống ma túy. Như vậy, đối với người nghiện ma túy có nơi cư trú nhất định, trong thời gian cai nghiện, điều trị nghiện sẽ không bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.¹⁹⁴

+ Quy định thời gian giữa các lần vi phạm quá ngắn nên nhiều đối tượng cần quấy không áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn được.¹⁹⁵

- *Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc:*

+ Trình tự, thủ tục lập hồ sơ người nghiện ma túy để chuyển sang Tòa án nhân dân cấp huyện xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc có quá nhiều biểu mẫu, quá phức tạp. Cụ thể: Muốn lập hồ sơ đưa người nghiện ma túy đã bị xử phạt vi phạm hành chính vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thì cấp xã phải áp dụng cùng lúc 02 biện pháp là: biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn và cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc bắt buộc tại gia đình, cộng đồng; đối với người sau cai nghiện vừa trở về từ các trung tâm bị phát hiện tái nghiện cũng phải lập hồ sơ lại như ban đầu.¹⁹⁶

+ Việc áp dụng biện pháp đưa người nghiện ma túy vào cơ sở cai nghiện bắt buộc còn rất nhiều khó khăn việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc phải có “*giấy xác nhận hết thời gian cai nghiện ma túy tại gia đình hoặc cai nghiện ma túy tại cộng đồng...*” trong khi đó tại Thông tư liên tịch 03/2012/TTLT BLĐTBXH-BYT-BCA quy định điều kiện được cấp “*giấy chứng nhận*” hoàn thành thời gian cai nghiện tại gia đình, cộng đồng. Trong thực

¹⁹³ Khánh Hòa

¹⁹⁴ Khánh Hòa

¹⁹⁵ Đồng Tháp, Khánh Hòa

¹⁹⁶ An Giang

tế khi lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc hầu hết đều thiếu loại giấy xác nhận này.¹⁹⁷

+ Về thành phần hồ sơ đề nghị định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc gửi tòa án, trong Nghị định số 221/2013/NĐ-CP không quy định trong thành phần hồ sơ gửi tòa án phải có loại giấy tờ như: tài liệu chứng cứ về các hành vi vi phạm pháp, bản tóm tắt lý lịch của đối tượng có xác nhận của Công an nơi người bị áp dụng có hộ khẩu thường trú để làm căn cứ xét nhân, hoặc yêu cầu có trích lục tiền án, tiền sự và những tài liệu chứng minh người nghiện là con gia đình chính sách, người có công với cách mạng để khi áp dụng những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ...nhưng căn cứ tại Khoản 1 Điều 12 và Điều 14 Pháp lệnh 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại tòa án nhân dân có quy định Thẩm phán yêu cầu cơ quan đề nghị bổ sung các loại giấy tờ trên, dẫn đến khó khăn trên thực tế thực hiện. Đề nghị Trung ương có hướng dẫn rõ hơn vấn đề này.¹⁹⁸

+ Điều 4 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP quy định thời hiệu lập hồ sơ là 03 tháng kể từ ngày cá nhân thực hiện hành vi sử dụng ma túy trái phép lần cuối bị phát hiện và lập biên bản. Quy định này chưa phù hợp vì có những trường hợp người nghiện sử dụng ma túy trái phép bị phát hiện và lập biên bản 2-3 lần nhưng chưa bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn. Kể từ lần phát hiện cuối cùng họ mới bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn từ 3-6 tháng. Sau đó, họ vẫn tiếp tục tái nghiện nhưng không bị bắt quả tang và lập biên bản được, muốn lập hồ sơ đưa đối tượng này vào cơ sở cai nghiện không thực hiện được vì không đảm bảo thời hiệu.¹⁹⁹

+ Điều 8, Điều 9 Nghị định 221/2013/NĐ-CP quy định về hồ sơ và trình tự lập hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: đều quy định về việc phải lập biên bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của người bị lập hồ sơ. Quy định này là cần thiết để đảm bảo tính khách quan của việc lập hồ sơ, song việc triển khai trên thực tế lại rất vướng mắc vì những lý do sau: thông thường việc đưa đối tượng nghiện đi cai nghiện bắt buộc được tiến hành theo từng đợt chứ không tiến hành riêng lẻ từng đối tượng. Thực tế, có những đối tượng nghiện mà gia đình, cộng đồng và chính quyền đều biết rõ song khi có thông tin sắp có đợt đưa đi cai nghiện bắt buộc là bỏ trốn, trong khi lực lượng công an xã rất mỏng, dân cư sống rải rác, giao thông đi lại khó khăn, địa bàn rừng núi rất khó khăn cho việc theo dõi, bắt quả tang và lập biên bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của người nghiện.²⁰⁰

- *Chế độ áp dụng, thi hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng và cơ sở giáo dục bắt buộc:*

¹⁹⁷ An Giang

¹⁹⁸ Bình Dương

¹⁹⁹ Điện Biên

²⁰⁰ Điện Biên

+ Chưa có văn bản hướng dẫn việc quản lý, sử dụng kinh phí đưa đối tượng vào TGD, CSGDBB.²⁰¹

+ Chưa có văn bản hướng dẫn trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các BPXLHC đưa vào TGD, đưa vào CSGDBB, đưa vào CSCNBB tại Tòa án nhân dân nên ít địa phương lập hồ sơ đề nghị áp dụng các BPXLHC nêu trên. Do vậy số lượng vi phạm chưa được áp dụng các biện pháp XLHC tồn đọng ngày càng nhiều.²⁰² Bên cạnh đó các cơ quan chức năng gặp khó khăn trong việc giải quyết trường hợp hết thời hiệu áp dụng các BPXLHC đối với các đối tượng vi phạm.²⁰³

+ Chưa có quy định cụ thể việc tạm giữ hành chính đối tượng bị áp dụng biện pháp đưa vào TGD, đưa vào CSGDBB ngay sau khi Tòa án quyết định áp dụng các biện pháp này nên các đối tượng thường bỏ trốn.²⁰⁴

+ Hồ sơ đưa vào TGD, đưa vào CSGDBB chưa phản ánh hết tình trạng đã từng sử dụng ma túy của đối tượng nên việc nắm bắt tình hình sức khỏe, tâm lý để có sự phân loại đối tượng ngay từ đầu nhằm quản lý, giáo dục cho phù hợp gặp nhiều khó khăn.²⁰⁵

²⁰¹ Bến Tre, Bình Định

²⁰² Bình Thuận

²⁰³ Vĩnh Phúc

²⁰⁴ Bộ Công an

²⁰⁵ Bộ Công an, Lào Cai

